

南無當來下生彌勒尊佛
Namo Maitreya bodhi-sattva



NAM MÔ ĐỰ ỜNG LAI
HẠ SINH DI LẶC TÔN PHẬT

KHÓA LỄ ĐẦU NĂM
DI LẶC TAM KINH



Printed and donated for free distribution by
The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation

11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.

Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415

Email: overseas@budaedu.org

Website: <http://www.budaedu.org>

Mobile Web: m.budaedu.org

This book is strictly for free distribution, it is not to be sold.

KINH ẮN TỔNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN

GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM



Tỳ kheo: Thích Giác Nghiên dịch



KHÓA LỄ ĐẦU NĂM
DI LẶC TAM KINH

說 法 獅 子 吼
恆 轉 正 法 輪
慈 航 西 方 駛
化 生 九 品 蓮

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO
PL.2556 - DL.2012

CÚNG DÀNG GIẢ PHÚC ĐẰNG HÀ SA



*Bát cơm xin khắp ngàn nhà,
Chiếc thân đơn độc bước xa dặm trường,
Chỉ vì sinh tử vô thường,
Xuân qua thu lại hồng dương độ đời.*

THÀNH HỘI PHẬT GIÁO THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

TỔ IN KINH VĨNH HOÀNG

Thực hiện



Địa chỉ : Chùa Cao Linh - Bắc Hà - Bắc Sơn - An Dương

TP. Hải Phòng

Điện thoại : 031 - 3 589672 ; FAX - 031 - 3589850

Lời giới thiệu



Thế Tôn đã thọ ký

Đương lai Phật hạ sinh

Hiệu ngài là Từ Thị

Như trước sau kinh nói.

Kính bạch chư tôn đức, kính thưa cùng quý độc giả, phàm mỗi chúng ta sinh ra trên cuộc đời này, ai mà lại không mong cầu cho mình và người thân của mình có một cuộc sống an lạc hạnh phúc. Nhưng trong thực tế thì có được như vậy không? Vì đây là cõi đời ngũ trược ác thế, đầy dẫy sự ô trược não phiền, muốn thoát khỏi sự khổ đau đó, chúng ta cần phải tịnh hóa ngay bản thân mình, từ một người cho đến nhiều người, thế giới sẽ an lạc đại đồng, khổ đau phiền muộn sẽ rời xa.

Đó cũng chính là một tương lai tươi đẹp, mà Đức Từ Phụ muốn chỉ cho chúng ta biết được ở đời mai sau, hội thứ ba của đức Phật Di Lặc, chiêm ngưỡng pháp tượng của ngài, chúng ta cảm nhận được từ thân ngài toát ra một sự sung mãn và hỷ lạc, một sự hoan hỷ phát ra từ chính nội tâm, không chút âu lo chẳng có não phiền, toàn thân ngài là hiện thân của sự an lạc tự tại và giải thoát. Cũng như trong kinh Đức Bổn Sư của chúng ta có huyền ký về cõi nước của ngài như sau:

“Đất không có gai góc, Duy chỉ có cỏ xanh, Sạch sẽ và mềm mại, Như trái thơm nhung êm, Gạo thơm tự nhiên sinh, Thơm ngon và đủ chất, Các cây sinh áo quần, Lúc đó người trong nước, Tuổi thọ tám vạn năm, Không có các bệnh khổ, Lìa não thường an lạc, Đủ các tướng trang nghiêm..v...v...”.

Một cõi tịnh độ tươi đẹp và thù thắng như vậy, trong chúng ta có ai lại không muốn sống ở đó. Nếu muốn sinh và sống ở thời đó, thì ngay bây giờ chúng ta cần phải phát nguyện làm quyến thuộc của ngài.

DI LẠC TAM KINH

Người đệ tử của đức Từ Tôn cần phải nhớ kỹ những hạnh như, trì trai, giới sát, cù túc ngũ giới, thập thiện giới, sớm chiều lễ Phật, tán Phật công đức, sám hối, đọc tụng đại thừa kinh điển, làm người Phật tử mô phạm, cầu sinh Đâu Suất nội viện, làm đệ tử của Đức Di Lạc đương lai.

Lại nói về con Hồng cháu Lạc ta cứ một năm sang mới, chúng ta lại ước nguyện cầu xin, một năm bình an mạnh khỏe, sự nghiệp công danh thành tựu, một năm mới đẹp hơn năm cũ, bao nhiêu tâm tư nguyện ước, chúng ta đều gửi gắm vào ngày mừng một tết đầu năm. Hình ảnh Đức Phật Di Lạc là hình tượng mà trong mỗi chúng ta đây, ai lại không mơ ước.

Ngày dân sinh của ngài vào đúng ngày mừng một đầu năm âm lịch, với tất cả tấm lòng thành kính, kẻ hèn này không ngại tài sơ trí thiên, mạnh dạn phiên dịch cuốn Di Lạc Tam Kinh, để cho mỗi hành giả làm khóa lễ đầu tiên của một năm mới, gửi gắm tâm tư nguyện ước của mình qua lời kinh tiếng kệ, dâng lên cúng dường mười phương chư Phật, lợi lạc hết thảy pháp giới hữu tình. Đồng thời cũng để cho chúng ta biết được, có một tương lai tươi đẹp đang chờ đón ta ở phía trước, để rồi ta lại nguyện ước, lại cầu xin thỏa lòng mong mỏi.

Trong khi phiên dịch không tránh khỏi những nhầm lẫn, khiêm tốn, ngưỡng mong các bậc cao minh, các thiện hữu tri thức thù từ chỉ giáo.

Chân thành tri ân công đức của 10 nghìn hội viên tổ in kinh Vĩnh Hoàng chùa Cao Linh, cùng ba gia đình Phật tử **Tô Xuân Nồng – Hoàng Thị Hồng ; Nguyễn Như Văn – Vũ Thị Ngọc ; Nguyễn Thành Ngọc – Trần Thị Hương-Đỗ Thị Dinh** đã phát tâm hộ trì kinh phí in ấn, xuất bản để cuốn kinh này được ra mắt cùng chư quý độc giả.

Xin hồi hướng công đức đến tất cả chư quý vị đã góp phần vào việc Pháp thí Phúc Tuệ Trang Nghiêm, tùy tâm mãn nguyện .

Cầu cho Phật Pháp trường tồn, thế giới hòa bình, chúng sinh an lạc.

Mùa an cư năm 2012

Giác Nghiên

Khể thủ !

PHẦN NGHI LỄ
DI LẠC TAM KINH



HẾT THẢY CUNG KÍNH



*Dốc lòng kính lạy: Phật Pháp Tăng thường
ở khắp mười phương*

(3 lễ)



Nguyện đem lòng thành kính
Gửi theo đám mây hương,
Phảng phất khắp mười phương,
Cúng dường ngôi Tam Bảo.

Thề trọn đời giữ đạo,
Theo tự tính làm lành,
Cùng pháp giới chúng sinh,
Cầu Phật từ gia hộ.

Tâm Bồ Đề kiên cố,
Chí tu học vững bền
Xa bễ khổ nguồn mê,
Chóng quay về bờ giác.

(1 lễ - chuông - quỳ xuống chắp tay - chủ sám đọc)



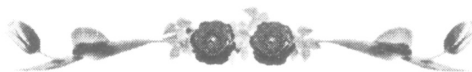
KỶ NGUYỆN



Đệ tử chúng con vâng theo lời Phật dạy, phúng tụng Kinh chú, xưng tán hồng danh, tu trì công đức, ngưỡng nguyện mười phương Tam Bảo, Đức Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đức tiếp dẫn đạo sư A Di Đà Phật, Long Hoa Giáo Chủ Di Lặc Tôn Phật, Đại bi Quán Thế Âm Bồ tát, Đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ tát, chư tôn Bồ tát, chư Hiền Thánh tăng từ bi gia hộ, đệ tử chúng con phiền não dứt sạch, nghiệp chướng tiêu trừ, thường được an lành, xa lìa khổ ách, Tâm Bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, phúc tuệ song tu.

Lại nguyện chư vị hương linh quá vãng, sớm rõ đường lành, thoát vòng mê muội, ra khỏi u đồ, siêu sinh an lạc quốc. Âm dương đều lợi, ba cõi cùng nhờ, Pháp giới chúng sinh, đồng thành Phật đạo.

Ngưỡng mong oai đức vô cùng xót thương tiếp độ!



TÁN PHẬT - QUÁN TƯỚNG

Kỳ nguyện xong, vị chủ lễ đứng dậy, đứng thẳng, chắp tay và đọc:

Pháp Vương là đấng chí tôn,
Khắp trong tam giới, ai hơn Phật Đà
Phật Đà giáo hoá gần xa,
Trời người ngưỡng mộ đều là qui y.

Bốn loài sinh sản chi chi,
Thấy đều tôn trọng Phật thì như cha.
Con nay qui đạo Phật Đà
Ba đời nghiệp chướng, tội hòa sạch không.

Kể công đức Phật vô cùng,
Dầu muôn ức kiếp dễ hòng hết đâu!
Con nay đỉnh lễ cúi đầu
Dốc lòng kính lạy xin ngài chứng minh:



(1 lễ-chuông)

CÚNG DÀNG RỜI



Hết thấy cung kính!
Dốc lòng kính lạy Phật Pháp Tăng
Thường ở khắp mười phương.

(1 lễ)



Sắc thân chư Phật khác thường,
Thế gian khôn sánh, ai đương ai bì,
Cao siêu bất khả tư nghì,
Nên con đỉnh lễ không gì chuyển lay.

Thân sắc vô tận Như Lai,
Trí tuệ vô lượng đức tài vô biên,
Hết thấy pháp trụ thường xuyên,
Cho nên con được về nương tựa nhờ.

Sức trí nguyện lớn vô bờ
Độ cho khắp cả mê mờ quần sinh
Khiến bỏ tham giận sân si,
Nước kia thanh tịnh được sinh tức thời.

Con nay ba nghiệp sạch rồi
Quy y lễ tán xin ngài chứng minh
Nguyện cùng hết thấy chúng sinh
An vui nước Phật đồng sinh được về.



Án! Phạ Nhật La Vật

(3 lần)



01 - CHÍ TÂM ĐỈNH LỄ

Nam mô tận hư không, biến pháp giới quá, hiện vị lai, thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trụ Tam Bảo.

(1 lạy)

01 - CHÍ TÂM ĐỈNH LỄ

Nam mô Sa bà giáo chủ Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Long Hoa giáo chủ Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp chư thiên Bồ Tát, Đạo tràng hội thượng Phật Bồ Tát ma ha tát.

(1 lạy)

01 - CHÍ TÂM ĐỈNH LỄ

Nam mô Tây phương Cực lạc thế giới đại từ đại bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.

(1 lạy)



**Con nay khắp vì bốn ân ba cõi pháp giới
chúng sinh đều xin nguyện dứt trừ ba
chướng, quy mệnh sám hối:**

(1 lễ)



**Trước Phật Đài con xin sám hối
Xưa kia đã tạo bao nghiệp ác
Đều do ba độc Tham, Sân, Si.**

**Từ thân, miệng, ý phát sinh ra
Hết thấy, con nay cầu sám hối
Bao nhiêu nghiệp chướng sâu nhường ấy.**

**Thấy đều tiêu diệt được yên vui
Niệm niệm cùng khắp trong cõi Pháp
Rộng độ chúng sinh chẳng thoái lui.**



(1 lễ)

SÁM HỐI PHÁT NGUYỆN RỜI



**Quy mệnh lễ - Đương Lai hạ sinh Di Lạc tôn
Phật cùng Tam Bảo khắp cả mười phương.**

(3 lễ)

(Lễ xong ngồi kiết già, khởi chuông mõ bình tọa tụng)



TÁN HƯƠNG

Kim lư vừa bén chiêm đàn,
Khắp trong cõi pháp
Đạo Tràng thơm thay,
Hiện thành mây báu kết tường,

Chư Phật rõ biết
Ngọn hương chí thành,
Pháp thân toàn thể hiện tiền,
Chứng minh hương nguyện
Phúc liền ban cho.

Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát .

(3 lần)

THẦN CHÚ SẠCH KHẨU NGHIỆP
Tu lị tu lị, ma ha tu lị, tu tu lị tát bà ha.

(3 lần)

THẦN CHÚ SẠCH THÂN NGHIỆP
Tu đa lị, tu đa lị, tu ma lị, sa bà ha.

(3 lần)

THẦN CHÚ SẠCH BA NGHIỆP
Án! Sa phạ, bà phạ truật đa sa phạ, đạt mạ

sa phạ, bà phạ truyệt độ hám.

(3 lần)

THẦN CHÚ AN THỔ ĐỊA

Nam mô tam mãn đá một đà nẫm. Án!
Độ rô độ rô, địa vĩ tát bà ha.

(3 lần)

THẦN CHÚ PHẢ CÚNG DÀNG

Án! Nga nga nẵng, tam bà phạ phiệt
nhật ra hộc.

(3 lần)

TÁN DI LẶC



Nẵng nhân dữ thế, tứ sinh đầu y, cang
cường vị hóa tận hữu kỳ, hạ sinh tùy cơ
nghì, cần tu thiện bản, bồi trực phúc tuệ cơ.

Nam mô Đâu Suất hải hội Phật Bồ Tát.

(3 lần - chuông)

THIÊN THỦ THIÊN NHÃN
VÔ NGẠI ĐẠI BI TÂM ĐÀ LA NI



Nam mô!

Hát la đát na đát la dạ gia.
Nam mô A lị gia,
Bà lô yết đế thước bát la da,
Bồ đề tát đỏa bà da,
Ma ha tát đỏa bà da,
Ma ha ca lô ni ca da.
Án! Tát bàn la phạt duệ,
Số đát na đát tả .
Nam mô tất cát lị đỏa y môn,
A lị da, bà lô cát đế,
Thất Phật la lăng đà bà.
Nam mô na la cần trì,
Hê lị ma ha bàn đá sa mế,
Tát bà a tha đậu thâu bằng,
A thệ dựng,
Tát bà tát đá na ma bà tát đá,
Na ma bà già,
Ma phạt đặc đậu, Đát điệt tha.
Án! A bà lô, hê lô ca đế,
Ca la đế, Di hê lị,
Ma ha bồ đề tát đỏa,
Tát bà tát bà, Ma la ma la,
Ma hê ma hê lị đà dựng,
Câu lô câu lô yết môn,
Độ lộ độ lộ phạt xà da đế,

Ma ha phạt xà da đế,
 Đà la đà la, địa lệ ni
 Thất Phạt la na, giá na giá na
 Ma ma phạt ma la, mục đế lệ,
 Di hê di hê, Thất na thất na,
 A la sám Phạt, la xá lợi,
 Phạt sa phạt sám, Phạt la xá da.
 Hô lô hô lô ma la,
 Hô lô hô lô hê lệ, Sa la sa la,
 Tất lệ tất lệ, Tô lô tô lô,
 Bò đề dạ, bò đề dạ,
 Bò đà dạ bò đà dạ, Di đế lệ dạ,
 Na la cần trì, Địa lí sắt ni na,
 Bà dạ ma na Sa bà ha.
 Tất đà dạ, sa bà ha.
 Ma ha tất đà dạ, Sa bà ha.
 Tất đà dụ nghệ,
 Thất bàn la da, sa bà ha.
 Na la cần trì, sa bà ha.
 Ma la na la, sa bà ha.
 Tất la tăng a mục già da, sa bà ha.
 Sa bà ma ha a tất đà dạ, sa bà ha.
 Giả cát a la tất đà dạ, sa bà ha.
 Bà đà ma yết tất đá dạ, sa bà ha.
 Na la cần trì bàn già la da, sa bà ha.

Ma bà lị thắng yết la dạ, sa bà ha.
Nam mô hát la đát na đá la dạ da.
Nam mô a lị da, bà lô cát đế,
Thước bàn la dạ, sa bà ha.
Án! Tát điện đô, mạn đá la,
Bạt đà da, sa bà ha.

1 tiếng chuông

NHƯ Ý BẢO LUÂN VƯƠNG ĐÀ LA NI



Nam mô Phật Đà da.
Nam mô Đạt Ma da.
Nam mô Tăng Già da.
Nam mô!
Quán Tự Tại Bồ Tát Ma ha tát.
Cụ đại bi tâm giả, đát diệt tha.
Án! Chước yết la phạt đế,
Chấn đa mạt ni,
Ma ha bát đấng mẽ,
Rô rô rô rô để sắt tra,
Thước la a yết lợi,
Sa dạ hồng, phẩn sa ha.
Án! Bát đập ma, chấn đa mạt ni,
Thước la hồng.
Án! Bát lạt đà, bát đàn mê hồng.

1 tiếng chuông

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ



Nặng mờ tam mãn đá, mẫu đà nẫm,
A bát la đễ, hạ đa xá,
Sa nặng nẫm, đất diệt tha.
Án! Già già già hê, già hê hồng hồng,
Nhập phạ la, nhập phạ la,
Bát la nhập phạ la, bát la nhập phạ la,
Đễ sắt tra, đễ sắt tra, sắt chí li,
Sắt chí li, sa phẩn tra, sa phẩn tra,
Phiến đễ ca, thất li duệ, sa phạ ha.

1 tiếng chuông

CÔNG ĐỨC BẢO SƠN THẦN CHÚ



Nam mô Phật Đà Da.
Nam mô Đạt Ma Da.
Nam mô Tăng Già Da.
Án! Tất đế hộ rô rô, tất đô rô, chỉ li ba,
cát li bà, tất đạt li, bồ rô li, sa phạ ha.

1 tiếng chuông

PHẬT MẪU CHUẨN ĐỀ THẦN CHÚ



Khê thủ quy y tô tất đế,
Đầu diện đỉnh lễ thất câu chi,
Ngã kim xưng tán đại chuẩn đề,

Duy nguyện Từ bi thù gia hộ.
Nam mô Tát đát nã, tam miệu tam bồ
đà, câu chi nã, đát điệt tha.
Án! Triết lệ chủ lệ Chuẩn Đề sa bà ha.

1 tiếng chuông

THÁNH VÔ LƯỢNG THỌ QUYẾT
ĐỊNH QUANG MINH VƯƠNG ĐÀ LA NI



Án ! Nại ma ba cát ngõa đế,
A ba la mật đạp, A ưu lị a nạp,
Tô tát nễ, thực chấp đạp,
Điệp tả la tế dã, đát tháp nghiệt đạt dã,
A la ha đế, tam được tam bát đạt dã,
Đát nễ dã tháp.
Án! Tát lị ba, tang tư cát lị,
Bát lị thuật đạp, đạt la mã đế,
Nghiệt nghiệt nại tang,
Mã ngọt nghiệt đế,
Sa ba ngõa, tử thuật đế,
Mã hát nại dã,
Bát lị ngõa lị sa ha.

1 tiếng chuông

DƯỢC SƯ QUÁN ĐỈNH CHÂN NGÔN



Nam mô Bạc Già Phạt Đế,
Bệ Sái Xã, Lũ rô Bệ lưu ly,
Bát lạt bà, hát la xà dã,
Đát tha yết đa da, A la hát đế,
Tam miệu tam bệ đà da, đát điệt tha.
Án! Bệ Sái Thệ, Bệ Sái Thệ,
Bệ Sái Xã, tam một yết đế sa ha.

1 tiếng chuông

QUAN ÂM LINH CẢM CHÂN NGÔN



Án Ma Ni Bát Minh Hồng,
Ma hạt nghề nha nạp,
Tích đô đặc ba đạt, tích đặc ta nạp,
Vi đạt lệ cát tát, nhi cán nhi tháp,
Bốc lệ tất tháp, cát nạp bổ la nạp,
Nạp bốc lệ, đầu thắc ban nạp,
Nại ma lô cát, thuyết la da sa ha.

1 tiếng chuông

THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHÂN NGÔN



Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế,
Đà la ni đế, ni ha la đế, tỳ lê nễ đế,
Ma ha già đế, chân lãng kiền đế sa bà ha.

1 tiếng chuông

VÃNG SINH TỊNH ĐỘ THẦN CHÚ



Nãṅg mô A di đấ bà dạ,
Đấ tha già đấ dạ, đấ đạ dạ tha,
A di lị đô bà tỳ,
A di lị đấ tất đấ bà tỳ,
A di lị đấ, tỳ ca lan đế,
A di lị đấ, tỳ ca lan đấ,
Già di lị già, già na chỉ đấ,
Ca lệt sa bà ha .

1 tiếng chuông

THIỆN THIÊN NỮ CHÚ



Nam mô Phật Đà.
Nam mô Đạt Ma.
Nam mô Tăng Già.
Nam mô Thất Lợi.

Ma ha đề tị da, đát nễ dã tha,
Ba lợi phú lâu na,
Giá lị tam mạn đà đạt xá ny,
Ma ha tỳ ha la già đế,
Tam mạn đà tỳ ni già đế,
Ma ha ca lợi dã, ba nễ ba ra ba nễ,
Tát lợi phạ lật tha,
Tam mạn đà tu bát lê đế,
Phú lệ na, a lợi na, đạt ma đế,
Ma ha tỳ cổ tất đế, ma ha di lạc đế,
Lâu bả tăng kỳ đế, hê đế tỹ,
Tăng kỳ hê đế, tam mạn đà,
A tha a nâu bà la ni.

1 tiếng chuông

Nam mô Ly Cấu Địa Bồ Tát Ma Ha Tát

3 tiếng chuông

VĂN PHÁT NGUYỆN



Khê thủ tam giới tôn,
Quy mệnh mười phương Phật
Con nay phát hoằng nguyện,
Trì tụng Di Lạc kinh.

Trên đền bốn ân nặng,
Dưới cứu khổ ba loài
Nếu có người thấy nghe,
Đều phát Bồ Đề tâm.

Hết thử báo thân này,
Đồng sinh Đâu Suất nội
Gần gũi đức cha lành,
Ân cần nghe diệu pháp.

Học theo Sư Tử hồng,
Quay lại đất Diêm Phù
Độ chúng thoát khổ luân,
Hoằng pháp lợi quần sinh.

Nam mô Long Hoa hội thượng Phật Bồ Tát.

(3 lần)

Đâu Suất nội viện
Hải hội môn khai
Phạm vương Đế thích
Đạp vân lai.

Chư Phật tán liên đài
Chàng phan nhiễm không

Vạn thánh ngưỡng từ giai.

Nam mô Đâu Suất hải hội Phật Bồ Tát

(3 lần)

KỆ KHAI KINH



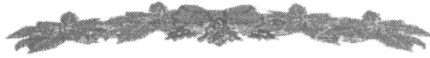
Di Lặc thậm thâm vi diệu pháp
Thiên sinh vạn kiếp hỷ tương phùng
Ngã kim y giáo cần thọ trì
Tính tướng viên dung Phật lý thông.

Nam mô Đương Lai hạ sinh Di Lặc Phật.

(3 lần)

Nam mô Khai Bảo Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát

(3 lần)



PHẬT NÓI

QUÁN DI LẶC BỒ TÁT

THƯỢNG SINH ĐÂU SUẤT ĐÀ THIÊN KINH

*Đời nhà Tống cư sĩ tên chữ là Cừ Kinh Thanh dịch từ tiếng Phạn ra tiếng Hán
Tỳ kheo Thích Giác Nghiên – Hải Phòng dịch từ tiếng Hán ra tiếng Việt
Trích trong Tân Tu Đại Chính Đại Tạng Kinh - CBETA, T14, no. 452, p. 418, b2-5.*

Chính tôi được nghe, một thời bấy giờ,
đức Phật ở nước Xá Vệ, trong vườn của ông

Cấp Cô Độc, cây của thái tử Kỳ Đà. Lúc đó đức Thế Tôn vào buổi đầu đêm cử thân phóng quang, sắc màu vàng kim, ánh kim quang đó, nhiễu quanh vườn Kỳ Đà bảy vòng, chiếu đến nhà ông trưởng giả Tu Đạt cũng là màu vàng kim. Có sắc kim quang như là áng mây, chiếu khắp nước Xá Vệ, nơi nơi chón chón, đều mưa hoa sen ánh màu vàng kim. Trong ánh quang minh có vô lượng bách thiên chư đại hóa Phật đều nói lời rằng: Hôm nay ở trong chúng đây có một ngàn vị Bồ Tát, vị thành Phật trước nhất gọi là Câu Lưu Tôn, vị thành Phật cuối cùng gọi là Lô Chí.

Nói lời ấy rồi, Tôn giả A Nhã Kiều Trần Như liền từ tòa ngồi đứng dậy, cùng với quyến thuộc hai trăm năm mươi người đều đến tụ hội.

Tôn giả Ma Ha Ca Diếp cùng với quyến thuộc, hai trăm năm mươi người đều đến tụ hội .

Tôn giả Đại Mục Kiền Liên, cùng với quyến thuộc, hai trăm năm mươi người đều đến tụ hội.

Tôn giả Xá Lợi Phất, cùng với quyền thuộc hai trăm năm mươi người đều đến tụ hội.

Tỳ kheo ni Ma Ha Ba Xà Ba Đề, cùng với quyền thuộc một ngàn tỳ kheo ni đều đến đông đủ.

Trưởng giả Tu Đạt cùng với ba ngàn Ưu bà tắc đều đến tụ hội.

Bì Xá Khư Mẫu cùng với hai nghìn Ưu Bà Di đều đến tụ hội .

Lại có Bạt Đà Bà La và chư Bồ Tát Ma Ha Tát cùng với quyền thuộc mười sáu vị Bồ Tát câu hội.

Văn Thù Sư Lợi pháp vương tử, cùng với quyền thuộc năm trăm vị Bồ Tát đều đến vân tập.

Lại có Thiên Long, Dạ Xoa, Càn Thát Bà và hết thấy đại chúng, trông thấy Đức Thế Tôn phóng ánh quang minh đều đến tụ hội.

Lúc đó đức Thế Tôn bày ra tướng lưới rộng dài, phóng ra nghìn ánh quang minh, mỗi một quang minh có hàng nghìn sắc, mỗi trong một sắc lại có vô lượng hóa Phật. Chư

vị hóa Phật dị khẩu đồng âm, đều nói chư đại Bồ Tát Ma Ha Tát thanh tịnh, thậm thâm không thể nghĩ bàn.

Các pháp Đà La Ni như là:

A Nan Đà Mục Khứ Đà La Ni,
Không Huệ Đà La Ni,
Vô Ngại Tính Đà La Ni,
Đại Giải Thoát Vô Tướng Đà La Ni.

Lúc đó đức Thế Tôn chỉ dùng một âm thanh, mà nói trăm ức môn Đà La Ni, nói xong Đà La Ni này rồi. Ở trong chúng hội có một vị Bồ Tát tên là Di Lặc nghe đức Phật nói, tức thì chứng được vạn ức môn Đà La Ni, liền từ chỗ ngồi đứng dậy chĩnh đốn y phục, để hai tay chéo trước ngực, sau đó chấp tay đứng trước Đức Phật.

Lúc đó Tôn giả Ưu Ba Ly cũng từ chỗ ngồi đứng dậy, đầu diện tác lễ mà bạch Phật rằng: Lạy đức Thế Tôn! Thế Tôn ngày trước ở trong Tỳ Ni và chư kinh tạng có nói ngài A Dật Đa tiếp đến làm Phật, ngài A Dật Đa này đủ tướng phàm phu, chưa đoạn chúng lậu, người này mệnh chung không biết thác sinh vào chỗ nào? Người ấy hiện

tại tuy có xuất gia, nhưng mà không tu thiên định, chẳng đoạn phiền não, mà đức Thế Tôn không ngại thụ ký, cho được thành Phật ở đời tương lai, người này mệnh chung sinh vào nước nào?

Phật nói với ngài Ưu Ba Ly: Lắng nghe! Lắng nghe! Suy nghĩ cho kỹ, Như Lai - Ứng Chính Biến Tri, nay ở trong chúng mà nói việc thụ ký Di Lạc Bồ Tát Ma Ha Tát, đấng A Lộc Đa La Tam Diệu Tam Bồ Đề.

Người này tính từ hôm nay đến mười hai năm sau mệnh chung, ắt được vãng sinh cõi trời Đâu Suất Đà, lúc đó ở cõi trời Đâu Suất Đà có năm trăm vạn ức thiên tử, mỗi một Thiên Tử đều tu thậm thâm Bồ Thí Ba La Mật, vì muốn cúng dường ngài Nhất Sinh Bồ Xứ. Lấy phúc lực Chư Thiên của mình mà làm cung điện, mỗi vị đều lấy thân Chiên Đàn, cát mũ báu Ma Ly, quỳ gối chấp tay mà phát nguyện rằng: Con nay cầm chuỗi vòng vô giá và cái mũ trời này, để cúng dường người phát đại tâm vì chúng sinh, vậy người này đời sau không lâu, liền thành tựu quả A Lộc Đa La Tam Diệu Tam Bồ Đề. Con ở cõi nước trang

nghiêm của đức Phật kia mà được thụ ký, khiến cho mũ báu của con hóa thành đồ cúng dường. Như thế chư Thiên Tử mỗi mỗi đều quỳ gối chấp tay mà đồng phát nguyện cũng lại như vậy.

Khi đó chư Thiên Tử phát nguyện xong rồi, thì chư mũ báu liền hóa thành năm trăm vạn ức Bảo cung, mỗi một bảo cung đều có bảy lần tường bao, mỗi một tường bao đều do bảy thứ báu tạo thành, mỗi một thứ báu đều phát ra năm trăm ức quang minh, mỗi một ánh quang minh trong có năm trăm ức liên hoa, mỗi một liên hoa hóa làm năm trăm ức cây báu, đều là thất bảo mà hợp lại thành, mỗi một lá cây có năm trăm ức sắc báu, mỗi một sắc báu có năm trăm ức Diêm Phù Đàn quang, trong mỗi một Diêm Phù Đàn quang, xuất ra năm trăm ức chư thiên Bảo Nữ, mỗi một Bảo Nữ đứng dưới gốc cây, cầm trăm ức bảo vô số anh lạc, diễn ra âm nhạc vi diệu, thời trong âm nhạc diễn nói hạnh Bất Thoái Chuyển Địa Pháp Luân, cây ấy sinh quả sắc màu giống như pha lê, hết thấy màu sắc đều nhập vào trong pha lê sắc.

Những ánh quang minh ấy đều xoay theo phía tay phải, uyển chuyển lưu chảy phát ra chúng âm, chúng âm diễn thuyết pháp đại từ đại bi. Mỗi một bức tường cao sáu mươi hai do tuần, dày mười bốn do tuần, lại có năm trăm ức Long Vương vây nhiều tầng này, mỗi một Long Vương mưa xuống năm trăm ức cây báu bằng thất bảo, để trang sức ở trên tường. Có gió tự nhiên thổi động cây báu này, cây tự rung động va chạm vào nhau, diễn nói các pháp khổ, không, vô thường, vô ngã, chư ba la mật.

Lúc đó ở trong cung điện này có một vị đại thần, tên gọi Lao Độ Bạt Đề, liền từ chỗ ngồi đứng dậy lễ khắp mười phương chư Phật, phát hoằng thệ nguyện:

Nếu phúc đức của con là vì Bồ Tát Di Lặc xây Thiện Pháp đường, thì khiến cho trán của con tự nhiên xuất hiện ngọc báu. Đã phát nguyện rồi, thì ở trên trán tự nhiên xuất hiện năm trăm ức châu báu, Lưu ly, Húc lê, hết thấy các sắc không có màu gì là không đầy đủ, như là sắc tía, sắc xanh, hoặc giống như ánh sáng trong suốt bên trong

bên ngoài của ngọc Ma Ly, ánh quang minh của ngọc Ma ly này xoay chuyển ở trên không trung, hóa làm bốn mươi chín lần cung điện vi diệu, hàng lan can ở trong cung điện mỗi mỗi đều do vạn ức báu Phạm Ma Ly cùng nhau hợp thành, giữa các lan can tự nhiên hóa sinh chín ức Thiên Tử, năm trăm ức Thiên Nữ, trong tay mỗi vị Thiên Tử tự nhiên hóa sinh vô lượng ức bảo liên hoa, trên mỗi liên hoa có vô lượng ức quang minh, trong ánh quang minh này đầy đủ các đồ âm nhạc, cũng như thiên nhạc không đánh mà kêu, khi âm thanh này xuất ra, thì chư Thiên Nữ tự nhiên cầm chúng nhạc khí, tranh nhau đàn hát ca múa. Lại vịnh ca ngâm, âm thanh diễn nói mười thiện, bốn hoàng thế nguyện, chư thiên nghe được đều phát vô thượng đạo tâm.

Lúc đó ở trong các vườn có dòng sông Lưu Ly tám sắc, mỗi một dòng sông có năm trăm ức ngọc báu mà hợp thành, nước trong mỗi một dòng sông đầy đủ tám màu tám mùi, khi nước phun lên giữa cầu và nhà, ở bên ngoài nhà bốn cửa bốn phía, hóa sinh

bốn hoa, nước từ trong hoa chảy ra giống như hoa báu cuốn theo dòng nước, ở trên mỗi hoa có hai mươi bốn thiên nữ, thân sắc vi diệu, cũng giống như thân tướng trang nghiêm của chư Bồ Tát, tự nhiên trong tay hóa ra năm trăm ức đồ dùng quý báu, trong mỗi đồ dùng tự nhiên đựng đầy cam lộ của chư thiên, vai phải gánh vô lượng anh lạc, vai trái lại gánh vô lượng nhạc khí, như mây ở trên không trung từ nước mà ra, tán thán sáu pháp ba la mật của Bồ Tát.

Nếu được vãng sinh lên cõi trời Đâu Suất, thì tự nhiên được chư Thiên Nữ hầu hạ, cũng có tòa ngòai Sư Tử làm bằng thất bảo, cao bốn do tuần, Diêm Phù Đàm Kim cùng với vô lượng chúng bảo để mà trang nghiêm, ở đầu bốn góc tòa báu sinh bốn bông hoa sen, mỗi một hoa sen đều do trăm thứ bảo làm thành, mỗi một thứ bảo phát ra trăm ức quang minh, ánh quang minh vi diệu này, hóa làm năm trăm ức chúng bảo và các loài hoa lẫn lộn, để mà trang nghiêm bảo trưởng, lúc đó có mặt ở khắp mười phương trăm nghìn Phạm Thiên, mỗi một vị đều cầm một thứ Phạm Thiên diệu bảo,

để làm chuông báu mà treo ở trên bảo trướng, khi đó có Phạm Vương nhỏ cầm chúng bảo của chư thiên, để làm lưới giăng che khắp ở trên trướng. Lại có trăm ngàn vô số quyến thuộc của Thiên Tử - Thiên Nữ, mỗi vị đều cầm hoa báu để bày ở trên tòa ngò, chính các hoa sen tự nhiên xuất hiện năm trăm ức bảo nữ, tay nắm phát trần màu trắng mà đứng ở trong trướng, bốn góc cung điện lại có bốn cột báu, mỗi một cột báu lại có trăm nghìn lầu các, ngọc Phạm Ma Ly để làm dây quán, giữa các lầu các có trăm nghìn Thiên Nữ, màu sắc vi diệu không thể so lường, tay mỗi Thiên Nữ đều cầm nhạc khí, trong âm nhạc kia diễn nói các pháp khổ, không, vô thường, vô ngã, chư ba la mật, cũng như thiên cung có trăm ức vạn vô lượng sắc báu, mỗi một thiên nữ cũng giống như những sắc báu màu.

Lúc đó mười phương vô lượng chư thiên mệnh chung, đều nguyện vãng sinh lên cung trời Đâu Suất. Khi đó ở cung trời Đâu Suất có năm vị đại thần.

Vị đại thần thứ nhất tên là Bảo Trướng, ở trên thân thể của mình, mưa ra bảy loại

châu báu tán khắp tường nhà ở trong cung điện, mỗi một ngọc báu hóa thành vô lượng nhạc khí, đều treo lơ lửng ở trên không trung, mỗi nhạc khí này không đánh tự kêu, phát ra vô lượng âm thanh, thù thắng vi diệu, mà tâm chúng sinh cũng đều ưa thích.

Vị đại thần thứ hai tên gọi Hoa Đức, ở trên thân thể của đại thần này, mưa ra hết thảy các loài hoa quý, che khắp tường nhà ở trong cung điện, mỗi một bông hoa lại hóa thành lộng hoa, mỗi một lộng hoa có trăm nghìn tràng phan để làm đường dẫn.

Vị đại thần thứ ba tên là Hương Âm , trong lỗ chân lông ở trên thân thể, mưa ra hương thơm chiên đàn mùi thơm vi diệu, nhiều như biển cả không có bến bờ, mùi hương thơm ấy kết thành đám mây, lại biến thành trăm thứ sắc báu lạ kỳ, quán đủ bảy vòng khắp cả cung điện.

Vị đại thần thứ bốn tên là Hỷ Lạc, ở trên thân thể mưa ra ngọc Như ý, trên mỗi ngọc báu tự nhiên có một tràng phan cắm ở bên trên, hiển thị nói ra vô lượng diệu pháp, quy Phật, quy Pháp, quy Tỳ Kheo Tăng và

nói ngũ giới, vô lượng thiện pháp các ba la mật, trợ giúp khuyến bảo những người mới phát tâm Bồ Đề đều được lợi ích.

Vị đại thần thứ năm tên gọi Chính Âm Thanh, các lỗ chân lông ở trên thân thể của đại thần này, chảy ra các loại nước thơm vi diệu, trên mỗi loại nước có năm trăm ức hoa, trên mỗi bông hoa có hai năm vị ngọc nữ, ở lỗ chân lông của mỗi ngọc nữ, phát ra hết thấy các loại âm thanh, mỗi loại âm thanh đều thù thắng hơn tất cả, các loại âm nhạc của Thiên Ma Hậu.

Đức Phật nói với tôn giả Ưu Ba Ly: Cõi trời Đâu Suất Đà này là chỗ báo ứng, phúc đức thù thắng, thậm thâm vi diệu, của người tu hạnh thập thiện, nếu ta ở đời trong một tiểu kiếp, rộng nói báo ứng của vị Bồ Tát Nhất Sinh Bồ Xứ và quả báo của người tu hạnh thập thiện, cũng không thể cùng hết cho được, nay chỉ vì ông và hết thấy đại chúng, lược nói mà thôi.

Đức Phật nói với tôn giả Ưu Ba Ly: Nếu có các vị Tỳ Kheo và thấy đại chúng, người nào không sợ sinh tử, muốn được sinh vào cõi trời Đâu Suất Đà kia, ái kính tôn trọng,

người mới phát tâm vô thượng Bồ Đề, lại muốn mong cầu làm đệ tử của ngài Bồ Tát Di Lạc, thì cứ y lời ta nói mà nên quán tưởng, quán tưởng vậy rồi thì nên thụ trì năm giới, tám giới, cụ túc giới, thân tâm tinh tiến, không cầu nghỉ ngơi, tu mười pháp thiện, mỗi mỗi suy nghĩ an lạc vi diệu, ở nơi cõi trời Đâu Suất Đà Thiên. Tu quán như vậy gọi là chính quán, nếu quán phép khác gọi là tà quán.

Lúc đó tôn giả Ưu Ba Ly liền từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa sang y phục, đầu diện tác lễ mà bạch Phật rằng:

Lạy đức Thế Tôn! Trên trời Đâu Suất có những việc vi diệu khoái lạc như vậy. Mà nay không biết Đại Sĩ lúc nào ở cõi Diêm Phù Đề mệnh chung sinh lên cõi trời kia?

Đức Phật nói với tôn giả Ưu Ba Ly, bồ tát Di Lạc trước sinh ở nhà đại bà la môn Ba Bà Lợi, thôn Kiếp Ba Lợi, nước Ba La Nại, sau đó vào ngày mười lăm tháng hai lăm thứ mười hai, trở về cố hương ngồi kết già phu nhập diệt tận định, thân màu vàng tím, ánh hào quang đẹp màu đỏ tươi thắm, cũng ví như trăm ngàn mặt trời, chiếu lên

đến tận cung trời Đâu Suất. Thân xá lợi kia như tượng vàng đúc, chẳng lay chẳng động, trong ánh hào quang từ giữa thân thể có Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội, rõ ràng chữ nghĩa Bát Nhã Ba La Mật.

Lúc đó các chúng trời người tìm cầu vật báu, xây các tháp báu vi diệu để mà cúng dường kim thân xá lợi Di Lặc Bồ Tát, khi đó trên điện Ma Ly ở trời Đâu Suất nội viện, trong đài thất bảo tự nhiên hóa sinh giường tòa sư tử, Bồ Tát ngồi kết già phu ở trên hoa sen, thân màu vàng kim giống như Diêm Phù Đề, cao mười sáu do tuần, đủ ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp không gì không thiếu, nhục kế ở trên đỉnh đầu, tóc màu xanh biếc như ngọc Lưu Ly, lại dùng ngọc Ma Ly Thích Ca Bì Lăng Già và trăm nghìn vạn ức châu bảo Chân Thúc Ca, để mà trang nghiêm ở trên mũ báu, trên mũ báu ấy có trăm vạn ức màu, trong mỗi một màu sắc, có vô lượng trăm nghìn hóa Phật, và hóa Bồ Tát để làm thị giả. Lại có các vị Bồ Tát ở phương khác đến, đều hóa ra mười tám loại thần biến tùy ý tự tại, đứng trên mũ trời. Ở giữa lông mày Bồ Tát Di

Lặc có tướng lông màu trắng sáng, hóa ra các màu, làm thành trăm nghìn sắc báu, ba hai tướng tốt, trong mỗi một tướng có năm trăm ức sắc báu màu, lại có năm trăm ức bảo sắc, mỗi một tướng hảo đẹp kia xuất ra tám vạn bốn ngàn ánh quang minh như là đám mây, cùng các thiên tử mỗi người đều ngồi ghé hoa, ngày đêm sáu thời thường nói hạnh bất thoái chuyển địa pháp luân, trải qua trong một thời, năm trăm ức thiên tử liền thành tựu quả A Lặc Đa La Tam Diệu Tam Bồ Đề, không còn thoái chuyển. Vì đó nên biết cõi trời Đâu Suất Đà kia, ngày đêm sáu thời thường nói pháp này độ các thiên tử. Như kinh Di Lặc Hạ Sinh có nói, khi tuổi thọ của mỗi chúng sinh ở cõi Nam Diêm Phù Đề đến năm mươi sáu ức vạn tuổi, Bồ Tát Di Lặc lúc đó ngài mới hạ sinh xuống cõi Diêm Phù Đề thế giới.

Đức Phật nói với tôn giả Ưu Ba Ly: Đó chính gọi là nhân duyên của Bồ Tát Di Lặc, ở cõi Diêm Phù Đề vãng sinh về cõi trời Đâu Suất Đà. Sau khi ta diệt độ đệ tử của ta, nếu có người tinh tiến tu chư công đức, chẳng thiếu uy nghi, quét sạch đất tháp, lại

dùng các loài hương hoa vi diệu để mà cúng dường, tu các pháp tam muội, thâm nhập thọ trì, đọc tụng kinh điển, như những người đó thì nên hết lòng trí tâm, tuy rằng không đoạn được chư kết sử, nhưng cũng chứng được lục phép thần thông, nên chuyên tâm niệm Phật hình tượng, xưng danh Di Lạc, như thế tất cả đệ tử, nếu chỉ trong giây lát thọ trì bát quan trai giới, tu chư tịnh nghiệp, phát hoằng thệ nguyện, sau khi mệnh chung, cũng như tráng sỹ co đuôi cánh tay, liền được vãng sinh lên trời Đâu Suất, ngồi kết già phu ở trên hoa sen, trăm nghìn thiên tử tấu lên nhạc trời, cầm các hoa trời Mạn Đà La, hoa Ma Ha Mạn Đà La, để rắc lên trên, tán thán nói rằng: Lành thay! Lành thay! Thiện nam tử, các người ở cõi Diêm Phù Đề rộng tu phúc nghiệp, đến sinh ở chỗ này trời Đâu Suất Đà, hôm nay chủ ở cõi trời này tên gọi Di Lạc, người lên Quy – y, ứng theo âm thanh liền lễ, lễ rồi quan sát cho thật kỹ lưỡng, tương quang bạch hào ở giữa lông mày, liền được siêu việt hết thấy tội lỗi của chín mươi ức kiếp sinh tử.

Lúc đó Bồ Tát tùy theo nhân duyên của mỗi chúng sinh mà nói pháp màu, khiến cho đạo tâm kiên cố vô thượng không có thoái chuyển. Như thế hết thấy chúng sinh nếu sạch các nghiệp, làm sáu việc pháp, thì không phải suy nghĩ lo ngại chút gì, nhất định sẽ được vãng sinh lên trời Đâu Suất, khi vừa sinh ra liền gặp Bồ Tát, lại cùng với ngài xuống cõi Diêm Phù Đề, là người đầu tiên được nghe pháp màu, của Phật Di Lặc, ở đời vị lai lại cũng gặp được hết thấy các đức Phật của đời hiện kiếp, ở kiếp tinh tú lại cũng được gặp chư Phật Thế Tôn, ở trước chư Phật, được ngài thụ ký mà chúng được quả vô thượng Bồ Đề.

Đức Phật lại nói với tôn giả Ưu Ba Ly: Sau khi ta diệt độ, nếu có Tỳ Kheo - Tỳ Kheo Ni - Ưu Bà Tắc - Ưu Bà Di - Thiên Long - Dạ Xoa - Càn Thát Bà - A Tu La - Ca Lô La - Khẩn Na La - Ma Hầu La Già hết thấy chúng đấng, như thế đại chúng nếu mà được nghe tên hiệu của ngài Di Lặc Bồ Tát Ma Ha Tát, nghe rồi vui vẻ cung kính lễ bái, người này sau khi mệnh chung, chỉ trong khoảng thời gian chừng giây

móng tay, liền được vãng sinh như trước không khác, chẳng những được nghe tên của Bồ Tát Di Lạc, mà khi mệnh chung cũng không đọa vào chỗ xấu tối đen, biên địa, tà kiến và các việc luật nghi ác khác, thường sinh vào nhà chính kiến, quyền thuộc đầy đủ, chẳng hủy báng Tam Bảo.

Đức Phật lại nói với tôn giả Ưu Ba Ly: Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân, phạm các cấm giới, làm các nghiệp ác, mà nghe được tên đại bi của Bồ Tát, năm vóc sát đất, thành tâm sám hối, thì các nghiệp ác liền được thanh tịnh. Hết thấy chúng sinh trong đời vị lai, nghe được danh hiệu tên của Bồ Tát đại bi, tạo lập hình tượng, hương hoa y phục, bảo cái tràng phan, lễ bái xưng niệm, thì người này đến khi mệnh chung, Bồ Tát Di Lạc phóng tướng quang Đại Nhân màu trắng ở giữa chân mày, cùng chư Thiên Tử mưa hoa Mạn Đà La để mà nghênh đón.

Người đó chỉ trong sát na liền được vãng sinh, gặp ngay Bồ Tát Di lạc đầu diện lễ kính, khi ngừng đầu lên liền được nghe pháp, nơi đạo vô thượng chứng ngôi bất

thoái chuyển, ở đời vị lai lại cũng được gặp hằng sa số, Đức Phật Như Lai.

Đức Phật lại nói với tôn giả Ưu Ba Ly: Ông nay lắng nghe! Bồ Tát Di Lặc ở đời vị lai, là điểm dừng chân, chỗ dựa to lớn của hết thầy chúng sinh. Nếu có người quy y Di Lặc Bồ Tát, nên biết người đó ở đạo Vô Thượng chứng bất thoái chuyển. Bồ Tát Di Lặc sau khi chúng được A Lối Đa La Tam Diệu Tam Bồ Đề, nếu người tu hành nhìn thấy ánh quang minh của Đức Phật kia liền được thụ ký.

Đức Phật lại nói với tôn giả Ưu Ba Ly: Sau khi ta diệt độ, bốn chúng đệ tử, Thiên long, Quỷ thần, nếu muốn vãng sinh về cõi trời Đâu Suất Đà kia, thì nên quán tưởng nhớ nghĩ tư duy, giữ gìn cấm giới, tưởng niệm cõi trời Đâu Suất Đà này, từ một ngày cho đến bảy ngày, suy nghĩ chuyên niệm mười hạnh thập thiện, mười con đường lành, để lấy công đức đó hồi hướng vãng sinh, về trước Di Lặc Bồ Tát, nên quán như thế, y đó mà hành, người quán như vậy, nếu trong một ngày nhìn thấy một đóa hoa sen, thì chỉ trong một niệm

sát na xưng danh Di Lạc Bồ Tát, người đó đã trừ được, sinh tử trọng tội trong một nghìn hai trăm kiếp, chẳng những như thế mà người nghe tên Di Lạc Bồ Tát chấp tay cung kính, cũng lại trừ được năm mươi kiếp sinh tử trọng tội.

Lại nếu có người kính lễ Bồ Tát Di Lạc, sinh tử trọng tội trong trăm ức kiếp liền trừ bỏ hết, nếu không vãng sinh về cõi trời kia, ở đời vị lai trong hội Long Hoa, dưới cội Bồ Đề cũng được gặp gỡ, phát tâm vô thượng.

Khi Đức Phật Thích Ca nói lời đó rồi, có vô lượng đại chúng liền từ tòa ngồi đứng dậy, đảnh lễ chân Phật cùng chân Bồ Tát Di Lạc, nhiều trăm nghìn vòng Phật và Bồ Tát, người chưa chứng đạo, đều phát thệ nguyện mà nói lời này “ Tôi này cùng với hết thấy trời người bát bộ quý thân, ở trước đức Phật xin phát lời thệ nguyện thành thực, ở đời vị lai xin cho được gặp Di Lạc Đại Phật, sau khi xả báo thân này, liền được vãng sinh về trời Đâu Suất Đà”

Khi đó đức Thế Tôn liền thụ ký nói rằng: Người và hết thấy ở đời vị lai tu phúc trì

giới, đều được vãng sinh trước Bồ Tát kia, lại được Bồ Tát ai mãi nhiếp thọ.

Đức Phật nói với tôn giả Ưu Ba Ly: Làm phép quán như vậy gọi là chính quán, nếu quán khác đi gọi là tà quán.

Lúc đó tôn giả A Nan liền từ chỗ ngồi đứng dậy, quỳ gối chấp tay mà bạch Phật rằng: Lạy Đức Thế Tôn! Lành thay Thế Tôn! Vì chúng con mà nói chư công đức của Bồ Tát Di Lặc, lại thụ ký cho chúng sinh ở đời vị lai nếu tu phúc nghiệp thì được quả báo, con nay tùy hỷ, nhưng mà Thế Tôn không biết pháp này nên thọ trì thế nào? Và kinh này nên đặt tên là gì?

Đức Phật nói với tôn giả A Nan: Ông nên nhớ lấy lời ta, cẩn thận giữ gìn đừng để quên mất, vì những chúng sinh ở đời vị lai mở đường sinh Thiên, hiện tướng Bồ Đề, dùng đoạn giống Phật, kinh này gọi là Di Lặc Bồ Tát Ban Niết Bàn kinh, cũng còn gọi là Quán Di Lặc Bồ Tát thượng sinh Đâu Suất Đà thiên, khuyên ai phát tâm Bồ Đề mà thọ trì như vậy.

Đức Phật nói lời đó rồi, mười vạn Bồ Tát từ phương khác đến hội họp chứng

được Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội, tám vạn ức chư Thiên phát tâm Bồ Đề, đều nguyện cùng theo Bồ Tát Di Lặc giảng sinh xuống trần. Đức Phật nói lời đó rồi, bốn chúng đệ tử, Thiên Long Bát Bộ nghe lời Phật nói, đều rất vui vẻ, lễ Phật mà lui .

*Phật nói kinh Quán Di Lặc Bồ Tát
thượng sinh Đâu Suất Đà thiên xong.*

(chuông)

DI LẶC PHẬT TÁN



Diêm Phù thánh địa
Thương hải thành điền
Chúng sinh kiên thành

Phúc tuệ toàn quốc
Bội sức trang nghiêm
Di Lặc hạ sinh
Quảng độ chúng hữu duyên.

Nam mô Đâu Suất Hải Hội Phật Bồ Tát
Ma Ha Tát.

(3 lần – chuông)



PHẬT NÓI BỒ TÁT DI LẶC HẠ SINH THÀNH PHẬT KINH

*Đời nhà Đường ngài Tam tạng Pháp sư Nghĩa Tịnh phụng chiếu chế dịch.
Nước Việt Nam Tỳ kheo Thích Giác Nghiên dịch từ tiếng Hán ra tiếng Việt
Trích trong Tân Tu Đại Chính Đại Tạng Kinh-CBETA, T14, no. 455, p. 426, a6-12.*

Đúng thực như thế, chính tôi được nghe, một thời đức Bạc Già Phạm ở trên núi Linh Thứu, cùng chư đại chúng Bát Sô, trong thành Xá Vệ. Lúc đó bậc đại trí đệ nhất, bậc đại tướng về pháp của Đức Phật, là ngài tôn giả Xá Lợi Phất. Vì lòng thương tưởng đến hết thảy chúng sinh, ở trên cõi đời này, nên ngài mới từ tòa ngồi đứng dậy, trích áo bày lộ vai bên phải, quỳ gối sát đất, cúng kính chấp tay mà bạch Phật rằng:

Bạch Đức Thế Tôn! Con có ít điều muốn xin thưa hỏi, cúi xin thương xót ngài cho phép con.

Đức Phật liền bảo với ngài Xá Lợi Phất rằng: Ông hãy tùy theo ý mình mà xin thưa hỏi, ta sẽ vì ông dải bày chỉ bảo.

Lúc đó Tôn Giả Xá Lợi Phất liền dùng
một bài kệ tụng mà bạch Đức Thế Tôn rằng:

Thế Tôn đã thọ ký
Đương lai Phật hạ sinh
Hiệu ngài là Từ Thị
Như trước sau kinh nói.

Cúi mong đức Thế Tôn
Tóm tắt và phân biệt
Oai đức thần thông kia
Nay con mong muốn nghe.

Phật bảo ngài Xá Lợi
Nên chí tâm lắng nghe
Đương lai đức Từ Thị
Vì người ta rộng nói.

Lúc đó nước biển cả
Giảm dần đến ba ngàn
Rồi giảm đến hai trăm
Đường Luân Vương hiển hiện.

Cõi Nam Thiệm thêm rộng

Hơn vạn Du Thiện Na
Chúng sinh ở cõi đây
Đầy đủ và sung mãn.

Cõi nước giàu cường thịnh
Tai nạn hình phạt không
Nam nữ trong cõi này
Đều bởi nghiệp thiện sinh.

Đất không có gai góc
Duy chỉ có cỏ xanh
Sạch sẽ và mềm mại
Như trái thảm nhung êm.

Người đi rất vừa ý
Gạo thơm tự nhiên sinh
Béo ngon và đủ chất
Các cây sinh quần áo.

Nhiều màu sắc trang nghiêm
Cây cao ba Câu - Xá
Hoa quả trĩu xum xuê
Lúc đó người trong nước.

Tuổi thọ tám vạn năm
Không có các bệnh khổ
Lìa não¹ thường an lạc
Đủ các tướng trang nghiêm.

Sắc lực đều viên mãn
Người có ba nỗi lo
Ăn, già, đại tiểu tiện
Con gái năm trăm tuổi.

Mới làm lễ kết hôn
Nếu người đại tiểu tiện
Đất nứt ra khép lại
Khi người thọ mệnh hết.

Tự mình đến rừng Thi
Thành tên Diệu Tràng Tướng
Đế đô của Luân Vương
Dài mười hai Do Tuần.

Rộng lượng bảy Do Tuần
Ai sống trong thành này
Đều có trồng nhân tốt
Thành này đức thù thắng.

¹ Não = Phiền não

Người ở rất an vui
Bấy bấu tạo lên nhà
Lầu các tránh giặc cướp
Chìa khóa và cánh cửa.

Bởi các bấu trang nghiêm
Hào sâu quanh hoàng thành
Được xây cất dựng lên
Bằng chân bảo vi diệu.

Hoa bấu màu thơm đẹp
Rực rỡ khoe sắc hương
Chim quý đều tụ về
Khoe cánh hót líu lo.

Cây Đa Na bấu hàng
Bao bọc lấy thành này
Lưới bấu và chuông gió
Đều làm bằng châu bấu.

Gió nhẹ thổi vào cây
Phát ra âm vi diệu
Như tấu nhạc bát âm

Người nghe sinh hoan hỷ.

**Chốn chốn có hồ ao
Phủ đầy những hoa đẹp
Công viên hoa thơm ngát
Trang nghiêm thành quách này.**

**Trong nước có Thánh Chủ
Hiệu Hướnɡ Khứ thánh vương
Vua Kim Luân trị vị
Khắp bốn châu thiên hạ.**

**Giàu sang uy lực lớn
Phúc đức nghiệp của vua
Hùng mạnh quản bốn binh
Bấy báu đều thành tựu.**

**Nghìn con đều đầy đủ
Bốn biển thấy an bình
Không có chiến đao binh
Dùng chính pháp trị dân.**

**Hình pháp đều bình đẳng
Vua có bốn kho lớn**

Mỗi kho ở một hướng
Cả bốn kho đều có.

Trăm vạn ức trân bảo
Trong nước Yết Lăng Ca
Kho tên Băng Kiệt La
Trong nước Mật Hi La

Kho tên Bàn Trục Già
Kho Y La Bát La
Nước An Xứ Kiên Đà
Nước Ba Na Nặc Tư.

Kho ấy tên Hướng Khứ
Bốn kho tàng lớn này
Đều thuộc về Luân Vương
Bởi trăm phúc sinh ra.

Quả báo đều thành tựu
Đại thần giúp đất nước
Thiện Tịnh Bà La Môn
Bốn minh đều thông đạt.

Đa văn bậc Quốc Sư

Đều tinh thông các luận
Thiện khéo và nghe giữ
Dạy giải và nói rõ.

Không ai truy cứu được
Con gái tên Tịnh Diệu
Là phu nhân đại thần
Tướng tốt đẹp trang nghiêm.

Ai gặp đều hoan hỷ
Từ Thị đại trượng phu
Từ Đâu Suất nội viện
Thác thần vào phu nhân.

Làm chỗ sinh cuối cùng
Dưỡng thai bậc Đại Thánh
Đầy đủ mười tháng tròn
Một hôm mẹ Từ Tôn.

Đi dạo quanh hoa viên
Khi đi đến giữa vườn
Chẳng ngồi cũng chẳng nằm
Khoan thai vịn cành cây.

Đản sinh ngài Từ Thị
Lúc đó ngài Tối Thắng
Hông phải mẹ chui ra
Như mặt trời rục rở.

Ra khỏi vùng mây đen
Chiếu sáng khắp muôn nơi
Chẳng ô nhiễm thai nhơ
Như sen ra khỏi nước.

Ánh sáng chiếu ba cõi
Tất cả đều quy ngưỡng
Khi Từ Thị giáng sinh
Nghìn mắt, Đế Thích Vương.

Giơ hai tay nâng đỡ
May gặp lương túc tôn
Lúc đó Ngài Bồ Tát
Tự nhiên đi bảy bước.

Mỗi bước dưới chân ngài
Hoa sen hiện đỡ chân
Ngài nhìn khắp mười phương

Bảo hết chúng trời người.

**Ta đây thân cuối cùng
Chứng vô sinh Niết Bàn
Rồng phun nước thanh lương
Tắm gội sạch thân ngài.**

**Trời mưa hoa vi diệu
Hư không biến lung linh
Chư thiên cầm phan trắng
Che trở đại từ tôn.**

**Ai nấy đều sinh tâm
Hy hữu khó gặp được
Bảo vệ nơi Bồ Tát
Bảo mẫu bế hài nhi.**

**Thân ba hai tướng tốt
Đầy đủ ánh quang minh
Đem dâng lên từ mẫu
Xa giá để cung nghinh.**

**Trang hoàng bằng châu báu
Mẹ con cùng vào thành**

**Chư thiên theo hầu hạ
Muôn ngàn chủng nhạc âm.**

**Cùng hòa tấu dẫn đường
Từ Thị vào trong thành
Hoa trời như mưa rơi
Ngày Từ Tôn đản sinh.**

**Các phụ nữ mang thai
Đều được thân an ổn
Sinh con trí tuệ minh
Phụ thân Từ Thiện Tịnh.**

**Thấy con đẹp diệu kỳ
Đủ ba hai tướng tốt
Tâm sinh đại hoan hỷ
Cha y pháp xem số.**

**Biết con có hai tướng
Ở đời làm Luân Vương
Xuất gia thành chính giác
Bồ Tát khi lớn lên.**

Thương yêu hết chúng sinh

Khổ đau trong hiểm nạn
Luân hồi không dừng nghỉ
Thân ngài ánh vàng kim.

Tiếng như âm Đại Phạm
Mắt ánh sen xanh biếc
Tay chân đều tròn đầy
Vai ngài năm tấc rộng.

Thân cao mười thước dài
Diện rộng, vai cân xứng
Trắng tròn tướng đoan nghiêm
Bồ Tát thông tài nghệ.

Khéo giáo hóa người tu
Người đến xin theo học
Tám vạn bốn nghìn người
Lúc đó vua Hướn^g Khứ.

Kiến lập thất bảo chàng
Chàng cao bảy mươi thước
Rộng mười sáu thước hơn
Bảo Chàng khi làm xong.

Vua phát đại xả tâm
Bồ thí Bà La Môn
Thí Vô Già Pháp Hội
Lúc đó các Phạm Chí.

Số đến hơn nghìn người
Được chàng báu vi diệu
Nhưng chỉ trong khoảnh khắc
Bảo chàng vỡ vụn hết.

Bồ Tát nhìn thấy thế
Nghĩ cõi đời cũng vậy
Khổ sinh tử buộc ràng
Nghĩ cầu muốn xuất ly.

Nếu cầu đạo tịch diệt
Bỏ tục mà xuất gia
Trong sinh già ốm chết
Làm sao để ra khỏi.

Từ Tôn phát nguyện xong
Tám vạn bốn ngàn người
Đều sinh tâm nhằm chán
Theo ngài tu phạm hạnh.

Ở đầu đêm phát tâm
Xả tục mà xuất gia
Đến nửa đêm hôm ấy
Chứng đắc ngôi Đẳng Giác.

Có một cây Bồ Đề
Tên gọi là Long Hoa
Cao bốn Du Thiện Na
Xum xuê và râm mát.

Nhánh lá phủ bốn mặt
Bóng sáu Câu Lô Xá
Từ Thị Đại Từ Tôn
Dưới cây thành Chính Giác.

Tối thắng trong loài người
Đủ tám tiếng Phạm Âm
Thuyết Pháp độ chúng sinh
Khiến xa lìa phiền não.

Khổ và nơi sinh khổ
Hết thấy đều trừ diệt
Luôn tu Bát Chính Đạo
Lên bờ giác Niết Bàn.

Với những người tín tâm
Nói bôn để chân thực
Người nghe được Pháp này
Chí thành mà phụng trì.

Trong vườn hoa vi diệu
Mọi người đến đông đủ
Chật kín trăm Do Tuần
Quyển thuộc đều đầy đủ.

Luân Vương Hướng Khứ kia
Nghe pháp thâm diệu rồi
Xả hết chư chân bảo
Lòng cầu khẩn xuất gia.

Không luyến cung điện các
Đốc một lòng xuất ly
Cùng xuất gia theo vua
Tám vạn bốn ngàn người.

Lại tám vạn bốn ngàn
Đồng tử Bà La Môn
Nghe vua xả trần tục

Cũng đến cầu xuất gia.

**Trưởng giả thần chủ kho
Tên gọi là Thiện Tài
Và trăm ngàn quyển thuộc
Cũng đến cầu xuất gia.**

**Bảo Nữ Tỳ Xá Khứ
Cùng tất cả đồ chúng
Tám vạn bốn ngàn người
Cũng đến cầu xuất gia.**

**Lại có hơn trăm ngàn
Chúng thiện nam thiện nữ
Nghe Phật nói Pháp màu
Cũng lại cầu xuất gia.**

**Trời người đều tôn kính
Đại từ bi thánh chủ
Quán hết tâm chúng sinh
Mà giảng điều Pháp yếu.**

**Bảo mọi người nên biết
Từ bi chủ Thích Ca**

**Dạy người tu chính đạo
Đến sinh trong Pháp ta.**

**Hoặc đem vòng hoa thơm
Tràng phan và lọng báu
Trang nghiêm sức huy hoàng
Cúng dường Phật Thích Ca.**

**Đến sinh trong pháp ta
Hoặc Uất Kim trầm thủy
Hương bột để tô quét
Cúng dường tháp Mâu Ni.**

**Nay sinh trong pháp ta
Quy y Phật Pháp Tăng
Thân cận thường cung kính
Đang tu các hạnh lành.**

**Nay sinh trong pháp ta
Ở trong Phật Pháp trung
Thọ trì các học xứ
Khéo giữ không phạm khuyết.**

Đến sinh trong Pháp ta

Hoặc Tăng ở bốn phương
Cúng y phục ẩm thực
Hay làm thuốc vi diệu.

Đến sinh trong pháp ta
Hoặc giữ bốn ngày trai
Và thập trai, nguyệt trai
Thọ trì tám trai giới.

Đến sinh trong pháp ta
Hoặc được ba thần thông
Truyền dạy thọ thần cảnh
Giáo hóa chúng Thanh Văn.

Đều khiến trừ phiền não
Hội đầu nói Pháp màu
Quảng độ chúng Thanh Văn
Chín mươi sáu ức người.

Khiến xa phiền não chướng
Hội hai nói pháp màu
Quảng độ chúng Thanh Văn
Chín mươi tư ức người.

**Khiển vượt biển Vô Minh
Nói Pháp hội thứ ba
Rộng độ chúng Thanh Văn
Số chín mươi hai ức.**

**Khiển điều phục tâm lành
Xong ba lần chuyển Pháp
Trời người đều thuần tịnh
Thống lãnh chúng đệ tử.**

**Vào thành trong khát thực
Khi đến thành Diệu Tràng
Đường phố cùng ngõ ngách
Cờ xí trang sức nghiêm.**

**Bởi vì cúng dường Phật
Trời mưa hoa Mạn Đà
Bốn ông vua Thiên Vương
Trời Phạm Vương Đế Thích.**

**Cùng hết thấy chư thiên
Cúng dường hương hoa thơm
Hầu hai bên Từ Tôn**

Chư Thiên đều oai đức.

**Y phục báu cúng dường
Khắp nơi trong thành ấp
Chiêm ngưỡng Đại Y Vương
Mang hoa thơm diệu bảo.**

**Rải trên khắp nẻo đường
Phủ đầy trên mặt đất
Ví như Đổ La Miên
Âm nhạc và tràng phan.**

**Dọc hai bên đường đi
Đế Thích chúng trời người
Xứng tán Đại Từ Tôn
Kính lễ đức thiên thượng.**

**Kính lễ sỹ trung thẳng
Lành thay Bạc Già Phạm
Thương xót khắp thế gian
Có trời đại oai đức.**

**Đang làm Vua chúng ma
Chấp tay cung kính lễ**

Tán ngưỡng đức Đạo Sư
Phạm Vương chúng chư thiên.

Cùng hết thấy quyền thuộc
Tất cả đến vây quanh
Âm thanh tiếng Phạm Thiên
Ai ai cũng đều dùng.

Xiển dương vi diệu Pháp
Khi đó trong thế giới
Số nhiều A La Hán
Dứt sạch nghiệp hữu lậu.

Khổ phiền não xa lìa
Trời người chúng long thần
Càn Thát, A Tu La
La Sát và Dược Xoa.

Đều hoan hỷ cúng dường
Đại chúng lúc bấy giờ
Đoạn chướng trừ nghi hoặc
Vượt khỏi dòng sinh tử.

Khéo tu hạnh thanh tịnh

**Chư đại chúng lúc đó
Lìa chấp xả tiền tài
Vô ngã, tâm sở ngã.**

**Khéo tu hạnh thanh tịnh
Đại chúng vào thời đó
Lưới tham ai phá tan
Tròn đầy tâm tịnh lự.**

**Khéo tu hạnh thanh tịnh
Từ Thị trời người kính
Thương xót chúng hữu tình
Ở đời sáu vạn năm.**

**Nói Pháp độ chúng sinh
Giáo hóa trăm ngàn ức
Khiến vượt biển não phiền
Có duyên đều được cứu.**

**Mới nhập vào Niết Bàn
Từ Thị đại bi tôn
Sau khi nhập Niết Nàn
Chính Pháp trụ ở đời.**

Cũng đủ sáu vạn năm
Nếu ở trong Pháp ta
Tin sâu tâm thọ trì
Đến sau ngày ra đời.

Ắt gặp đức Bi Tôn
Nếu có người thông tuệ
Nghe nói việc như vậy
Ai mà chẳng vui mừng
Nguyện gặp đức Từ Tôn.

Nếu người cầu giải thoát
Mong gặp hội Long Hoa
Thường cúng dường Tam Bảo
Nỗ lực chớ buông lung.

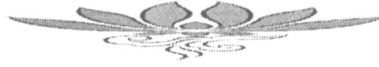
Lúc đó Đức Thế Tôn vì tôn giả Xá Lợi Phất và thầy đại chúng, nói việc Đức Từ Thị ở đời tương lai xong. Ngài lại nói với tôn giả Xá Lợi Phất rằng, nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân, nghe được pháp này, thọ trì đọc tụng, lại vì người khác diễn thuyết giảng nói, như Pháp tu hành, hương hoa cúng dường, in ấn kinh quyển, thì những

người đó trong đời tương lai, ắt được sinh cùng ngày với đức Từ Thị, đản sinh trong hội thứ ba đều được cứu độ. Lúc Đức Phật nói xong bài kệ này, tôn giả Xá Lợi Phất cùng hết thầy đại chúng, hoan hỷ tín thọ, đĩnh lễ phụng hành.

Phật nói Bồ Tát Di Lặc hạ sinh thành Phật kinh xong.

(*chuông*)

DI LẶC PHẬT TÁN



Di Lặc Phật, nguyện vô cùng
Đương lại kế đấng đại hùng,
Phúc tuệ nhị túc tận viên dung
Hiện cư Đâu Suất cung
Diễn dương Duy Thức, thuyết chân tông.

Vô lượng diệu nghĩa quán thông
Tán ly tịnh độ giáng nhân gian
Giác tỉnh chúng ngu mê
Tán ly tịnh độ giáng nhân gian
Giác tỉnh chúng ngu mê

Nam mô Đâu Suất Hải Hội Phật Bồ Tát
Ma Ha Tát.

(3 lần – chuông)

**PHẬT NÓI DI LẶC BỒ TÁT
BẢN NGUYỄN KINH**



*Đời nhà Đường ngài Tam tạng Bồ Đề Lưu Chí dịch từ tiếng Phạn ra tiếng Hán.
Nước Việt Nam Tỳ kheo Thích Giác Nghiê dịch từ tiếng Hán ra tiếng Việt
Trích trong Tân Tu Đại Chính Đại Tạng – Đại Bảo Tích Kinh quyển 111 - CBETA, T11, no. 310,
p. 628, a10-p. 631, c11.*

Đúng thực như thế, chính tôi được nghe một thời bảy giờ Đức Phật trong vườn Lộc Uyển nước Ba Na Lại, cùng năm trăm đại chúng Tỳ Kheo, tất cả đều là người mà chúng đều quen biết, như ngài:

**A Nhã Kiều Trần Như,
Ma Ha Ca Diếp,
Ưu Lô Tần Loa Ca Diếp,
Già Da Ca Diếp,
Na Đề Ca Diếp,
Xá Lợi Phất,
Đại Mục Kiền Liên,**

A Nan, La Hầu La đấng, các ngài đều là những bậc thượng thủ của Đức Thế Tôn.

Lại còn có các bậc thượng thủ trong hàng Bồ Tát Ma Ha Tát, một nghìn vị Bồ Tát cũng đều ở trong chúng hội, đại diện như các ngài tên là:

Thiện Ý Bồ Tát,
Tăng Thượng Bồ Tát,
Kiên Cố Ý Bồ Tát,
Sư Tử Ý Bồ Tát,
Quán Thế Âm Bồ Tát,
Đại Thế Trí Bồ Tát,
Biện Tích Bồ Tát,
Mỹ Âm Bồ Tát,
Thắng Tràng Bồ Tát,
Tín Tuệ Bồ Tát,
Thủy Thiên Bồ Tát,
Đế Thắng Bồ Tát,
Đế Thiên Bồ Tát,
Vô Phan Duyên Bồ Tát,
Cụ Biện Tài Bồ Tát,
Thần Thông Diệu Hoa Bồ Tát,
Di Lặc Bồ Tát cùng ngài Văn Thù Sư
Lợi là con vua pháp cũng đều có mặt.

Khi đó đức Thế Tôn vì vô lượng trăm nghìn đại chúng vây quanh, cung kính cúng dường mà thuyết diệu Pháp.

Lúc đó ngài Di Lặc Bồ Tát Ma Ha Tát ở trong chúng hội, từ chỗ tòa ngồi đứng dậy,

trịch vai bên hữu, đầu gối sát đất, chấp tay đĩnh lễ mà bạch Phật rằng.

Lạy đức Thế Tôn! Con có chút nghi hoặc muốn xin thưa hỏi, cúi mong đức Như Lai thương xót, cho phép con xin thưa thỉnh.

Đức Phật bảo với ngài Di Lặc Bồ Tát rằng: Con có điều gì nghi hoặc thì xin cứ hỏi, ta sẽ vì con mà diễn giảng chỉ bày khiến cho hoan hỷ.

Lúc đó ngài Di Lặc Bồ Tát nghe Phật hứa khả, khắp khởi vui mừng mà bạch Phật rằng: Lạy Đức Thế Tôn! Bồ Tát có mấy pháp thành tựu? Là chư đường ác và ác tri thức, nhưng lại mau chóng chứng được quả A Lối Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề?

Đức Phật bảo với ngài Di Lặc Bồ Tát rằng: Lành thay! Lành thay! Di Lặc Bồ Tát, con này vì lòng thương yêu hết thảy chúng sinh, muốn làm lợi ích an lạc cho chư Thiên và loài người trên khắp thế gian, mà hỏi Như Lai những ý nghĩa chân thực thậm thâm vi diệu, con nên lắng nghe suy ngẫm cho kỹ, ta nay vì con phân biệt giảng nói.

Bồ Tát Di Lặc liền bạch Phật rằng: Cúi xin Thế Tôn con nay muốn nghe.

Đức Phật liền bảo Bồ Tát Di Lặc rằng. Ta có một pháp khiến cho Bồ Tát thanh tịnh, lìa các đường ác và ác trí thức, lại mau chóng chứng được quả vị A Lỗc Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề.

Pháp đó là gì? Là phát tâm Bồ Đề thẳng ý an lạc, đó chính gọi là một Pháp thành tựu.

Lại còn đây nữa Di Lặc Bồ Tát có hai thứ pháp khiến cho Bồ Tát xa rời đường ác và ác trí thức, lại khiến mau chóng được đạo quả A Lỗc Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề.

Thế nào là hai?

Một là đối với pháp tu Xa Ma Tha² thường luôn tinh tiến cần mẫn tu tập.

Hai là đối với Bì Bát Xá Na³ thiện xảo khéo néo, đó chính gọi là hai pháp thành tựu.

² Xa Ma Tha = Thiền định

³ Bì Bát Xá Na = Quán

Lại còn đây nữa Bồ Tát Di Lặc, ta có ba Pháp khiến cho Bồ Tát xa rời đường ác và ác tri thức, lại khiến mau chứng được đạo quả A Lỗc Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề.

Thế nào là ba?

Một là thành tựu lòng thương rộng lớn.

Hai là tu tập Pháp không.

Ba là đối với hết thấy các Pháp không sinh phân biệt. Đó chính gọi là ba Pháp thành tựu.

Lại còn đây nữa Bồ Tát Di Lặc, ta có bốn Pháp khiến cho Bồ Tát xa rời đường ác và ác tri thức, lại khiến mau chứng được đạo quả A Lỗc Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề.

Thế nào là bốn?

Một là an trụ ở trong giới thanh tịnh.

Hai là xa lìa các chỗ nghi hoặc.

Ba là thích ở nơi A Lan Nhã.

Bốn là tâm khởi chính kiến.

Đó chính gọi là bốn pháp thành tựu.

Lại nữa Bồ Tát Di Lặc, ta có năm pháp khiến cho Bồ Tát xa rời đường ác và ác tri thức, lại khiến mau chứng được đạo quả A Lối Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề.

Thế nào là năm?

Một là trụ ở trong Pháp không.

Hai là không nhìn lỗi người.

Ba là thường tự quan sát mình.

Bốn là yêu thích chính Pháp.

Năm là thủ hộ nhiếp hóa chúng sinh.

Đó chính gọi là năm pháp thành tựu.

Lại còn đây nữa Bồ Tát Di Lặc, ta có sáu pháp khiến cho Bồ Tát xa rời đường ác và ác tri thức, lại khiến mau chứng được đạo quả A Lối Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề.

Thế nào là sáu?

Một là không có tham dục.

Hai là không sinh sân hận.

Ba là không khởi ngu si.

Bốn là thường xa lời tục.

**Năm là trụ ở tính không.
Sáu là tâm như hư không.
Đó chính gọi là sáu pháp thành tựu.**

Lại còn đây nữa Bồ Tát Di Lặc, ta có bảy Pháp khiến cho Bồ Tát xa rời đường ác và ác tri thức, lại khiến mau chứng được đạo quả A Lối Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề.

**Thế nào là bảy?
Một là trụ ở chính niệm.
Hai là thành tựu trạch pháp.
Ba là phát khởi tinh tiến.
Bốn là thường sinh hoan hỷ.
Năm là thân được nhẹ nhàng.
Sáu là trụ nơi thiền định.
Bảy là đầy đủ hạnh xả.
Đó chính gọi là bảy pháp thành tựu.**

Lại còn đây nữa Bồ Tát Di Lặc, ta có tám Pháp khiến cho Bồ Tát xa rời đường ác và ác tri thức, lại khiến mau chứng được đạo quả A Lối Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề.
Thế nào là tám?

Một là nhìn nhận chân chính.

Hai là tư duy chân chính.

Ba là lời nói chân chính.

Bốn là nghề nghiệp chân chính.

Năm là nuôi sống thân mệnh chân chính.

Sáu là cần lao chân chính.

Bảy là nhớ nghĩ chân chính.

Tám là vào định chân chính.

Đó chính gọi là tám pháp thành tựu.

Lại còn đây nữa Bồ Tát Di Lặc, ta có chín Pháp khiến cho Bồ Tát xa rời đường ác và ác tri thức, lại khiến mau chứng được đạo quả A Lối Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề.

Thế nào là chín?

Một là mau lìa các dục thấp hèn xấu ác, các pháp chướng lành, an trụ ở trong sơ thiên, tâm tứ hỷ lạc, tâm tính một cảnh.

Hai là xa lìa tâm tứ, an trụ nhị thiên, nội tâm hỷ lạc, tâm tính một cảnh.

Ba là xa rời hỷ lạc, an trụ tam thiên, xả niệm tuệ lạc, tâm tính một cảnh.

Bốn là xa lìa ưu khổ và cả hỷ lạc, an trụ tứ thiên, xả niệm thanh tịnh, không khổ không lạc, tâm tính nhất cảnh.

Năm là vượt qua sắc tướng, chẳng còn phan duyên, trụ ở nơi vô biên hư không xứ định.

Sáu là đã vượt qua vô biên hư không xứ định rồi, mà luôn an trụ vô biên thức định.

Bảy là đã vượt qua vô biên thức định rồi, lại luôn an trụ vô sở hữu định.

Tám là sau khi vượt qua vô sở hữu xứ định rồi, an trụ vào phi tướng, phi phi tướng định.

Chín là sau khi vượt qua phi tướng, phi phi tướng xứ định rồi, lại luôn an trụ diệt thọ tướng định.

Đó chính gọi là chín pháp thành tựu.

Lại còn đây nữa Bồ Tát Di Lạc, ta có mười Pháp khiến cho Bồ Tát xa rời đường ác và ác tri thức, lại khiến mau chóng được đạo quả A Lối Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề. Thế nào là mười?

Một là khéo léo thành tựu Kim Cang Tam Muội.

Hai là thành tựu Xứ Phi Xứ Tương Ứng Tam Muội.

Ba là thành tựu Phương Tiện Hạnh Tam Muội.

Bốn là thành tựu Biến Chiếu Minh Tam Muội.

Năm là thành tựu Phổ Quang Minh Tam Muội.

Sáu là thành tựu Phổ Biến Chiếu Minh Tam Muội.

Bảy là thành tựu Bảo Nguyệt Tam Muội.

Tám là thành tựu Nguyệt Đăng Tam Muội.

Chín là thành tựu Xuất Ly Tam Muội.

Mười là thành tựu Thắng Chàng Tý Ân Tam Muội.

Đó chính gọi là mười pháp thành tựu.

Di Lạc Bồ Tát! Sau khi thành tựu các Pháp đó rồi, xa rời đường ác và ác tri thức, mau chóng chứng được, đạo quả A Lối Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề.

Lúc đó Di Lạc Bồ Tát, nghe được pháp rồi, tâm sinh hoan hỷ, khắp khởi vui mừng, trịch áo bên hữu, đầu gối sát đất, chấp tay cung kính, ở trước Đức Phật, dùng kệ tán thán:

Phật ở đời quá khú
Xả bỏ vợ con yêu
Đầu mắt và xương tủy
Đến bờ kia pháp Thí.

Phật luân hộ giới cấm
N như trâu Mao quý đuôi
Thù thắng không bị mất
Đến bờ kia pháp Giới.

Phật dùng lực nhẫn nhục
Xa lìa không tranh đấu
Không tìm lỗi người khác
Đến bờ kia pháp Nhẫn.

Phật dùng tinh tiến lực
Chứng vô thượng tịch tĩnh
Cứu kính thường an lạc
Đến bờ kia pháp Cần.

Phật dùng lực Thiền định
Luôn diệt chur cấu tội
Là đạo sư trời người
Đến bờ kia Thiền Định.

**Phật dùng sức trí tuệ
Khéo léo biết các Pháp
Tự tính vốn không có
Đến bờ kia Trí Tuệ.**

**Phật ở cõi Bồ Đề
Hàng phục chúng ma quân
Đầy đủ trí tối thắng
Thành tựu đạo vô thượng.**

**Đạo Sư sức vô úy
Ở nước Ba La Nại
Chuyển Pháp Luân thanh tịnh
Phá trừ các ngoại đạo.**

**Trí tuệ lớn vô thượng
Siêu xuất vượt thế gian
Thường phóng ánh quang minh
Khéo nói chư Pháp yếu.**

**Như Lai sắc thanh tịnh
Trí tuệ và công đức
Siêu việt qua thế gian**

Đưa đến bờ giải thoát.

Lúc đó đức A Nan liền bạch Phật rằng: Lạy đức Thế Tôn! Thật là hy hữu Di Lặc Bồ tát khó gặp ở đời, ngài luôn thành tựu vô lượng biện tài, đối với văn tự không bị trói buộc, không còn chấp trước, bình đẳng thuyết pháp, tùy theo tâm niệm của mỗi chúng sinh.

Đức Phật bảo với ngài A Nan: Đúng thực như thế! Đúng thực như thế! Như lời con nói, này ông A Nan! Bồ Tát Di Lặc tại sao hôm nay, ở trước mặt ta lại dùng bài kệ tán Phật công đức.

Là vì từ đây về đời quá khứ hơn mười muôn số kiếp, lúc đó có một đức Phật hiệu là Diệm Quang Du Hí, Diệu Âm Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chính Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn.

Thời có một người con trai Bà La Môn tên là Hiền Thọ, các căn đầy đủ, ai trông thấy cũng đều hoan hỷ, ở trong vườn ra, nhìn thấy sắc tướng của Đức Như Lai, đoán

chính thù diệu, chur căn tịch tĩnh, chứng đắc Thiên Định, ví như mặt hồ thanh tịnh không có gợn sóng, ba hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp để trang nghiêm thân. Như cây Sa La đến kỳ hoa nở, muôn sắc huy hoàng, như núi Tu Di cao hơn tất cả các ngọn núi khác. Diện mạo quang minh như ánh trăng rằm, uy quang rực rỡ như mặt trời lên, hình thể tròn đầy như cây Ni Câu Đà.

Lúc đó Hiền Thọ nhìn thấy sắc tướng thù thắng của Phật Như Lai, lòng sinh niềm tin thanh tịnh, mà suy nghĩ rằng, đức Thế Tôn thật là hiếm có, hy hữu ở đời, ngài có thể thành tựu vô lượng công đức trang nghiêm.

Con nay cũng nguyện ở đời vị lai, thân con cũng thành tựu được công đức như vậy. Sau khi phát nguyện rồi Hiền Thọ liền phục thân sát đất, lại tự nghĩ rằng:

Nếu ở đời tương lai con được thân Phật, thì hôm nay cúi mong đức Như Lai dùng chân để lên thân con. Lúc đó Đức Phật biết được tâm ý của Hiền Thọ, liền nhắc chân lên, để lên thân của Hiền Thọ.

Khi chân Thế Tôn vừa chạm vào thân, Hiền Thọ liền chứng Vô Sinh Pháp Nhẫn.

Đức Thế Tôn quay lại nói với các vị Tỳ Kheo rằng, các con không được dùng chân mà đạp lên Hiền Thọ. Vì có sao ta lại nói như vậy? Vì đó chính là bậc Bồ Tát Ma Ha Tát, ngày hôm nay đã chứng được Vô Sinh Pháp Nhẫn, lại thành tựu được Thiên nhãn thông, Thiên nhĩ thông, Tha tâm túc trụ, thần cảnh trí thông.

Khi đó Hiền Thọ liền ở trước Phật dùng kệ mà tán thán rằng:

Phật ở trong mười phương
Tôi tôn không ai bằng
Siêu vượt các thế gian
Con nay đầu cúi lễ.

Ánh quang minh của Phật
Nhật nguyệt không thể bằng
Siêu vượt các thế gian
Con nay đầu cúi lễ.

Thí như Sư tử rống
Các thú đều sợ hãi
Thế Tôn uy đức lớn
Hàng phúc các ngoại đạo.

Giữa my tướng bạch hào
Nư ánh quang Pha Lê
Phổ chiếu khắp thế gian
Siêu việt hơn tất cả.

Thế Tôn không ai sánh
Chân đạp Thiên Phúc Luân
Thanh tịnh khắp thế gian
Rộng khắp nơi đại địa.

Thành tựu đạo xuất ly
Vượt qua biển phiền não
Bởi các công đức tài
Tùy ý đều bố thí.

Nư Lai thanh tịnh giới
Nư đại địa rộng lớn
Xuất sinh các công đức
Không có yêu ghét tướng.

Bởi có trí tuệ lực
Biết được các pháp không
Chúng sinh và thọ giả
Phân biệt không thể chùng.

Khéo biết tính chúng sinh
Tâm hạnh và sở thích

Làm đèn sáng cho đời
Lợi ích cho hết thấy.

Thế gian khổ bức bách
Phiêu lưu và chết tróc
Luôn vì các chúng sinh
Khởi sức tinh tiến lớn.

Thế Tôn lia phiền não
Sinh già và ốm chết
Việc đời như hư không
Hết thấy tâm không nhiễm.

Trí tuệ lớn sáng chói
Phá tan hết tối tăm
Mãi rời tham sân si
Con nay đầu cúi lễ.

Đức Phật bảo với tôn giả A Nan: Cái sự chứng đắc thần thông của Bồ Tát Hiền Thọ, từ nay trở đi cho đến về sau không bao giờ thoái thất. Ấy là ý nói sao vậy? Bởi vì Hiền Thọ không phải là người đâu khác lạ, mà ở ngay trong pháp hội này, chính là Di Lặc Đại Bồ Tát Ma Ha Tát vậy.

Tôn giả A Nan liền bạch Đức Phật rằng: Bạch đức Thế Tôn! Nếu Bồ Tát Di Lặc từ lâu đã chứng được vô sinh pháp nhẫn, thì có làm sao lại không chứng được quả A Lối Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề?

Đức Phật bảo với tôn giả A Nan rằng: Bạc Bồ Tát có hai loại để trang nghiêm, hai loại để nhiếp thụ, bởi đó chính là nhiếp thụ chúng sinh, trang nghiêm cho chúng sinh, nhiếp thụ nước Phật, trang nghiêm nước Phật. Bồ Tát Di Lặc ở đời quá khứ đã tu hạnh Bồ Tát, thường luôn nhiếp thụ nước Phật, trang nghiêm nước Phật. Ta ở đời xa xưa tu hạnh Bồ Tát thường luôn ưa thích nhiếp thụ chúng sinh, trang nghiêm chúng sinh. Nhưng bởi Bồ Tát Di Lặc đã trải qua bốn mươi kiếp tu hạnh Bồ Tát. Thời ta lúc đó mới bắt đầu phát tâm A Lối Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề, nhưng bởi vì ta hết sức dũng mãnh tinh tiến cho nên siêu việt vượt qua chín kiếp, ở trong hiện kiếp liền chứng đắc được quả A Lối Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề.

Này A Nan! Ta có mười pháp chứng đắc Bồ Đề. Thế nào là mười?

Một là có thể bỏ thí những đồ vật mà mình yêu thích.

Hai là có thể bỏ thí vợ hiền yêu mến.

Ba là có thể bỏ thí con ngoan yêu quý.

Bốn là có thể bỏ thí cái đầu của mình.

Năm là có thể bỏ thí cái mắt của mình.

Sáu là có thể bỏ thí ngôi vua cao quý.

Bảy là có thể bỏ thí những đồ chân bảo quý giá.

Tám là có thể bỏ thí máu thịt của mình.

Chín là có thể bỏ thí xương tủy của mình.

Mười là có thể bỏ thí chân tay của mình.

Đây là mười pháp mà ta đã làm, cho nên chúng đắc quả vị A Nốc Đa La Tam Diệu Tam Bồ Đề.

Này A Nan! Lại có mười pháp khiến cho người tu, chúng đắc được quả vô thượng Bồ Đề. Thế nào là mười?

Một là được công đức của việc trì giới.

Hai là thành tựu hạnh nhẫn nhục.

Ba là phát khởi tinh tiến tâm.

Bốn là được các thiền định.

Năm là có trí tuệ lớn.

Sáu là thường không xa lìa với các chúng sinh.

Bảy là đối với các chúng sinh khởi tâm bình đẳng.

Tám là với các pháp không thường luôn tu tập.

Chín là khéo léo thành tựu tính không chân thực.

Mười là khéo léo thành tựu không tướng không nguyện.

Đó là mười pháp, ta tu pháp này mà chứng đắc được quả A Nỗc Đa La Tam Diệu Tam Bồ Đề.

Này A Nan! Bồ Tát Di Lặc khi xưa lúc tu Bồ Tát đạo, không thể xả bỏ bố thí đầu mắt tay chân, nhưng lại thiện xảo khéo léo phương tiện học đạo an lạc, tích tập quả vô thượng chính đẳng Bồ Đề.

Lúc đó Tôn Giả A Nan liền bạch Đức Phật rằng: Bạch Đức Thế Tôn! Tại làm có sao, xưa kia Bồ Tát Di Lặc khi tu hạnh Bồ Tát, lại thiện xảo khéo léo phương tiện học đạo an lạc, mà tích tập quả vô thượng chính đẳng Bồ Đề.

Đức Phật bảo với tôn giả A Nan: Khi xưa lúc Di Lạc còn tu hạnh Bồ Tát, ngày đêm sáu thời, ở trước chư Phật, lộ vai bên phải, gối phải sát đất, chấp tay cung kính, đảnh lễ Chư Phật, mà tán kệ rằng:

Con nay quy mệnh lễ
Mười phương hết thấy Phật
Bồ Tát chúng Thanh Văn
Bậc đại tiên thiên nhĩ.

Cũng phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các đường ác
Lại được sinh lên trời
Cho đến chứng Niết Bàn.

Nếu con mắc tội nhỏ
Bởi do tâm sinh ra
Nay trước các đức Phật
Sám hối cho trừ diệt.

Con nay thân khẩu ý
Tu tập các công đức
Nguyện là nhân Bồ Đề

Đề thành đạo Vô Thượng.

**Trong mười phương đất nước
Người cúng dường Như Lai
Và trí vô thượng Phật
Con nay xin tùy hỷ.**

**Có tội ắt sám hối
Có phúc đều tùy hỷ
Con nay lễ chư Phật
Nguyễn thành vô thượng trí.**

**Bồ Tát trong mười phương
Người chứng lên thập địa
Con nay đầu cúi lễ
Nguyễn mau chứng Bồ Đề.**

**Chúng được Bồ Đề rồi
Hàng phục chúng ma quân
Chuyển thanh tịnh Pháp Luân
Nhiều ích chúng quần sinh.**

**Luôn nguyện ở thế gian
Vô lượng Câu Chi Kiếp**

**Đánh rền trống Pháp lớn
Độ thoát khổ chúng sinh.**

**Con chìm nơi bùn dục
Dây tham ai trói buộc
Cùng nhiều thứ buộc ràng
Nguyện Phật luôn quan sát.**

**Chúng sinh nơ nhuốc nhiều
Chư Phật không ghê bỏ
Nguyện Phật đại từ bi
Độ thoát biển sinh tử.**

**Hiện tại chư Thế Tôn
Quá khứ Phật vị lai
Chỗ tu đạo Bồ Tát
Con nay nguyện học theo.**

**Đầy đủ Ba La Mật
Thành tựu sáu phép thông
Độ thoát các chúng sinh
Chứng lên đạo Vô Thượng.**

Biết tất cả Pháp Không

Không tướng, không tự tính
Không trụ, không biểu thị
Chẳng sinh cũng chẳng diệt.

Tôn kính như Đại Tiên
Khéo biết pháp Vô Ngã
Không lưu chuyển ba đời
Cho đến không Thọ giả.

Trong các việc bố thí
Không chấp ngã, sở ngã
Vì chúng sinh an lạc
Bố thí không tham tiếc.

Những đồ vật con thí
Nếu là công của người
Hay vật thực tài bảo
Mà con không làm ra.

Chẳng quy về của mình
Quán sát biết được không
Ba La thí đủ đầy
Trì giới chẳng khiếm khuyết.

Được Phật Tịnh Thi La
Bởi vô sở trụ nên
Giới Ba La tròn đầy
Nhẫn nhục như bốn đại.

Chẳng sinh phân biệt tâm
Bởi không sân hận nên
Nhẫn Ba La đầy đủ
Thân tâm bởi nguyện lực.

Phát khởi đại tinh tiến
Kiên cố không giải đãi
Cần Ba La tròn đầy
Bởi như hoa như huyễn.

Và dũng mãnh kiên cần
Kim Cương các tam muội
Thiền Ba La đầy đủ
Nguyện chứng tam minh trí.

Vào giải thoát ba môn
Biết ba đời bình đẳng
Tuệ Ba Na tròn đầy

Chư Phật diệu sắc thân.

Quang minh uy đức lớn

Bồ Tát hạnh tinh tiến

Viên mãn nguyện của con.

Di Lặc là tên gọi

Cần tu hạnh như vậy

Đủ sáu Ba La Mật

An trụ nơi thập địa.

Đức Phật bảo với tôn giả A Nan! Bồ Tát Di Lặc an trụ như thế, thiện xảo phương tiện, tích tập A Lộc Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề.

Này A Nan! Trong kiếp xa xưa ta vì cầu đạo mà chịu vô lượng khổ não, lại luôn tích tập được quả A Lộc Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề. Bởi vì có sao? Bởi vì hôm nay, mãi về kiếp cổ xa xưa có một vị Thái Tử tên là Kiến Nhất Thiết Nghĩa, tướng mạo đầy đủ, đoan chính thù diệu, ai nhìn thấy cũng sinh lòng hoan hỷ. Một hôm ra vườn Lộc Uyển

du ngoạn, nhìn thấy một người bệnh đau đớn khổ não, kêu la than khóc, Thái Tử sinh lòng thương xót, liền đến hỏi thăm rằng: Người nay mắc phải bệnh này, liệu có thuốc nào để chữa trị được không? Lúc đó người bệnh liền dùng kệ tụng, mà bạch với Thái Tử rằng:

Bệnh tôi thuốc khó tìm
Không có ở thế gian
Quốc Vương còn không có
Nữa là bệnh não tôi.
Thông hiểu hết các luận
Người khéo nói cách trị
Tuy là muốn chữa trị
Nhưng thuốc thật khó tìm.

Lúc đó Thái Tử lại dùng kệ tụng, mà nói với người bệnh rằng:

Vàng bạc ngọc Ma Ni
Cho đến ngựa và voi
Các thứ vật sở cầu
Vì người trừ bệnh khổ.

Lúc đó người bệnh liền dùng kế tụng,
mà bạch với Thái Tử rằng:

**Nếu uống máu Thái Tử
Tôi sẽ được an lạc
Nguyện sinh hoan hỷ tâm
Cho tôi không ưu lão.**

Lúc đó Thái Tử lại dùng kế tụng, mà
nói với người bệnh rằng:

**Ta vì hết chúng sinh
Đọa vào Vô Gián Ngục
Nhiều kiếp còn nhẫn được
Nữa là máu trên thân.**

Nói xong, Thái Tử liền lấy dao sắc bén
trích vào thân thể để lấy máu huyết, khiến
cho người bệnh tùy ý sử dụng, uống máu
huyết người, mà Thái Tử cũng chẳng sinh
tâm hối hận, dù chỉ một niệm.

A Nan nên biết Thái Tử Kiến Nhất
Thiết Nghĩa khi đó không phải ai khác, mà
đó chính là thân ta ngày nay, nước trong

bốn biển còn có thể đo được, ta tu hạnh Bồ Tát ở đời quá khứ, xả bỏ thân thể, máu huyết chân tay, không thể tính đếm, sao cho hết được.

Đức Phật bảo với tôn giả A Nan: Về đời xa xưa lúc đó có một Thái Tử tên là Diệu Hoa, các tướng đầy đủ, đoan chính thù thắng, ai nhìn thấy cũng đều vui vẻ hoan hỷ. Vào một ngày kia Thái Tử đi dạo trong vườn Thượng Uyển, vừa lúc đi ra xuất hiện một người bệnh, thân thể gầy còm, ốm yếu xanh xao, liền sinh lòng thương xót, đến gần hỏi han. Người mắc bệnh này liệu có thuốc nào có thể chữa trị bệnh của người không? Lúc đó bệnh nhân liền dùng kệ tụng, mà bạch cùng Thái Tử rằng:

Cõi đời tuy có lương y tài
Nhưng không có thuốc hay
Chữa lành bệnh của tôi
Cúi mong ngài thương xót
Vì tôi trừ ưu lão

Lúc đó Thái Tử liền dùng kệ tụng, mà nói với người bệnh rằng:

Tôi muốn lợi thế gian
Hết thấy đều bố thí
Thân này và chân bảo
Nếu cần tôi cho hết.

Khi đó người bệnh lại dùng kệ tụng, mà bạch cùng Thái Tử rằng:

Ví như vua của thuốc
Tùy ý trị các bệnh
Lại cũng như ánh sáng
Của mặt trời mặt trăng
Phổ chiếu các thế gian.

Nếu có thể lấy tủy
Nơi thân thể của ngài
Xoa khắp thân của tôi
Thì bệnh ắt tiêu trừ
Đêm dài được an lạc.

Lúc đó Thái Tử lại dùng kệ tụng, mà nói với người bệnh rằng:

**Nếu có các chúng sinh
Đập thân ta lấy tủy
Vì lợi lạc thế gian
Tâm không sinh ưu não.**

Khi đó Thái Tử nói xong liền tự đập thân, thủ lấy cốt tủy, đưa cho bệnh nhân, tùy ý sử dụng, không khởi lên tâm hối hận dù cho chỉ là một niệm.

A Nan nên biết, Thái Tử Diệu Hoa lúc đó không phải ai khác, nay chính là thân ta, nước trong bốn biển có thể đo được. Nhưng ta từ kiếp xưa tu hạnh Bồ Tát xả thân lấy tủy, không thể cân đo tính đếm cho được.

Đức Phật bảo với tôn giả A Nan: Về đời xa xưa khi đó có một Quốc Vương tên là Nguyệt Quang, các tướng đầy đủ, đoan chính thù diệu, ai mà nhìn thấy đều sinh lòng hoan hỷ. Vào một ngày kia Quốc Vương đi dạo trong vườn Thượng Uyển, vừa lúc đi ra xuất hiện một người ăn xin mù lòa đói khát, Quốc Vương liền sinh lòng

thương xót đến gần ân cần thăm hỏi, mà nói với người mù lòa rằng:

Người có cần gì, ta bố thí cho, hoặc đồ ăn uống, hay là y phục trang nghiêm, hoặc các đồ dùng vàng bạc ma ni, cùng các chân bảo, tùy người muốn gì, ta đều cho hết.

Lúc đó người mù lòa liền dùng kệ tụng, mà thưa với vua rằng:

Đại Vương như Nhật Nguyệt
Quang minh chiếu thế gian
Đầy đủ công đức thắng
Không lâu sẽ sinh thiên.

Hết thấy sắc tịnh diệu
Tôi nay nhìn không thấy
Mong Vua khởi từ bi
Thí cho tôi đôi mắt.

Khi đó Quốc Vương liền dùng kệ tụng, mà nói với người mù rằng:

Người mau đến lấy mắt
Khiến người được an lạc
Nguyện ta đời vị lai

Được Phật Nhãn thanh tịnh.

Ta tu Bồ Tát đạo

Hết thấy đều nên xả

Nếu ta không cho người

Ấy là trái bản nguyện.

Nói kệ xong rồi, Vua Nguyệt Quang liền lấy dao sắc tự khoét mắt mình, đưa cho người mù, tùy ý sử dụng, tâm không sinh ra, hối hận luyến tiếc, dù chỉ một niệm.

A Nan lên biết, Vua Nguyệt Quang khi đó, không phải ai khác, chính là thân ta ngày nay. Vua núi Tu Di có thể đo được, ta tu hạnh Bồ Tát từ kiếp xa xưa, cho đến ngày nay xả bỏ đôi mắt bố thí cho người, không thể tính đếm cho đến hết được.

A Nan! Bồ Tát Di Lặc khi tu hạnh Bồ Tát có phát nguyện rằng:

Nếu ở thời nào, có chúng sinh không tham đắm dâm dục, ít sân nộ, ngu si, lại thành tựu mười pháp lành. Thì ta ở thời đó, thành bậc A Lối Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề.

A Nan! Ở đời sau này nếu có các chúng sinh ít dâm dục, sân si, ngu muội, lại thành

tự mười pháp lành. Thì Bồ Tát Di Lặc ở thời đó chứng đắc A Lộc Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề.

Vì có sao mà Bồ Tát vào thời đó mới chứng đắc quả vị? Bởi do nguyện lực của Bồ Tát vậy.

Đức Phật bảo với tôn giả A Nan: Ta từ kiếp xa xưa tu hạnh Bồ Tát, có phát nguyện rằng: Nguyện ta ở đời ngũ trược ác thế, tham sân cấu trộng, chúng sinh hiểm ác, bất hiếu phụ mẫu, bất kính sư trưởng, cho đến thân bằng quyến thuộc chẳng có hòa hợp. Ta ở thời này, mà chứng đạo quả, A Lộc Đa Na Tam Diệu Tam Bồ Đề.

A Nan! Bởi nguyện lực đó, ta nay ngày nay vào trong thành ấp, thôn quê tụ lạc, có nhiều chúng sinh, hủy báng mắng ta, bởi đoạn giống Pháp, thường chiêu chúng hội. Nếu đi khát thực, phải tung bụi đất, hòa các thuốc độc vào các thức ăn, bố thí ta ăn, hoặc dùng nữ nhân đến mà điêu hoặc, phỉ báng chửi rủa.

A Nan! Ta ở đời này ngũ trược ác thế, bởi bản nguyện lực, đối với tất cả chúng sinh độc ác, khởi tâm đại bi vì họ nói pháp.

Khi đó tôn giả A Nan liền bạch cùng Đức Phật rằng: Lạy Đức Thế Tôn! Bậc Như Lai, Ứng Chính Đẳng Giác hay làm những việc khó làm, những điều khó nhẫn năng nhẫn, người khó điều phục khiến cho điều phục.

Chịu đựng gánh vác hết thấy tội cấu của các chúng sinh như thế, lại còn vì họ thuyết pháp độ thoát.

Đức Phật bảo với Tôn giả A Nan: Đúng thực như thế, đúng thực như thế, như lời ông nói. Bởi vì có sao? Vì lòng đại bi rộng lớn của Đức Như Lai mà nhiếp thọ vậy.

Khi đó Tôn giả A Nan liền bạch cùng Đức Phật rằng: Lạy đức Thế Tôn! Con nghe thế nguyện của đức Như Lai bền trác kiên cố, thì ở thân con lông dựng đứng lên.

Lạy đức Thế Tôn! Quyển kinh này nên đặt tên là gì? Và chúng con phải nên phụng trì như thế nào?

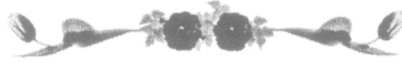
Đức Phật bảo với tôn giả A Nan: Kinh này lên đặt tên là Di Lặc Sở Vấn Kinh cũng gọi là

Vãng Tích Bản Nguyên Nhân Duyên Kinh,
các người cứ lấy tên như thế mà thọ trì.

Phật nói kinh này xong, Di Lặc Bồ Tát,
A Nan Tôn giả và hết thấy thế gian trời
người A Tu La, Càn Thát Bà chúng đấng,
nghe Phật nói xong, vui vẻ hoan hỷ, tín thọ
phụng hành, làm lễ mà lui.

PHẬT NÓI DI LẶC BỒ TÁT BẢN NGUYÊN
KINH XONG.

(3 chuông)



*Đắc kiến Di Lặc căn bản đại minh
thần chú.*

Nam mô la đất na, đất la dạ gia.

Nam mô phệ lỗ tả na, sa mi nễ.

Đát tha nga đá na,

A la hát đế tam diệu tam một đà da.

Đát diệt tha, úm muội đốt lữ đát li.

Muội đát la phạ bà tất nễ.

Muội đốt lữ đát hát tra na.

Tam ma na, tam ma na.

Sa cang bát na đề nghê dã.

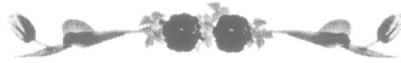
Bà na bà na, vĩ bà na vĩ bà na,

Mạo đà da, mạo đà da,

Mạo đà lóc nga đế,
Ma ha mạo địa, ba lị phạ lị,
Đệ đa ma na tế sa ha.

(chuông)

DI LẶC DIỆT TỘI DIỆT KHỔ
TRỪ NẠN TỨC CHÂN NGÔN



Đát ninh tha, Tất ly tất ly,
Bà la bà la, Tô lô tô lô,
Đạt la đạt la, Tả la tả la,
Ma hạ tả la, Bà la bà la,
Ma hạ bà la, Cam ba cam ba,
Ma hạ cam ba, Hồng! Hạt bà la,
Đạt ly ma, A ngật la,
Bà nga la, Bà mậu hạ .

(chuông)

PHÁT NGUYỆN VĂN



Cúi đầu hiền kiếp vô thượng tôn
Nói tội thanh tịnh hành sám hối,
Khiến con mau khai trí tuệ nhãn

Được nhìn Di Lặc đại từ tôn.

**Nguyện nay trì tụng Di Lặc kinh
Tu học Bồ Tát từ bi hạnh,
Lạc trụ Sa Bà quốc độ trung
Thường thính chư Phật vi diệu pháp.**

**Kiến văn tinh tiến giai tùy hỷ
Thừa sự cúng dường vô không quá,
Thân cận Như Lai dị tu hành
Lợi ích vô lượng chư chúng sinh.**

Nam mô Đâu Suất hải hội Phật Bồ Tát

(3 lần-chuông)





**MA HA BÁT NHÃ BA LA
MẬT ĐA TÂM KINH**



**Đức Bồ Tát hiệu Quán tự Tại
Dầy công tu tuệ mới mở mang**

Chân Như một ánh linh quang
Chiếu soi năm uẩn đều không có gì.

Bát Nhã tuệ soi đi khắp chốn
Đứt mọi đường khôn khổ tai nạn
Xá Lợi! Tâm chớ nghi nan
Sắc kia nào khác, cái không đâu mà.

Cái không nọ nào xa cái sắc
Sắc là không, không sắc như nhau
Thọ, tưởng, hành, thức khác đâu
Chân không xét cũng một màu thể thôi.

Này Xá Lợi! Nghĩ coi có phải
Những pháp không xét lại thực là:
Chẳng sinh, chẳng diệt đó mà
Sạch dơ, thêm bớt cũng là chân không.

Ấy vậy phải xét thông mọi nhẽ
Như hư không, sắc vẻ gì đâu
Thọ, tưởng, hành, thức sạch lâu
Nhãn, nhĩ, ty, thiệt còn đâu nương nhờ.

Thân, ý cũng hững hờ như thế

Lục trần kia cũng kể là không
Đã không nhãn giới suốt thông
Đến ý thức giới cũng không thấy gì.

Bởi vô minh nương chi mà có
Bản tính không soi nó phải tiêu
Đã không lão tử hiểm nghèo
Còn đâu già chết hòng theo quấy rầy.

Khổ, Tập, Diệt, Đạo không thay!
Trí còn không đó, Đắc này được đâu
Vô sở đắc là câu tuyệt diệu
Bồ tát xưa khéo liệu đường tu.

Chân không bản tính như như
Nờ tuệ Bát nhã thực hư soi lâu
Không ngăn ngại, còn đâu lo sợ
Mộng tưởng không, tâm chẳng đảo điên.

Chân như bản tính thiên nhiên
Niết Bàn cõi ấy chứng nên đạo mầu
Tam thế Phật, ngôi cao chứng quả
Thấy đều nờ Bát Nhã tu nên.

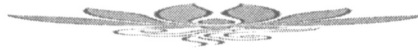
Bát nhã này rất thiêng liêng

Ấy Đại thần Chú giúp lên Đạo Thiên
Là Thần chú Đại Minh sáng chói
Chú vô Thượng vọi vọi cao xa.

Vô Đẳng Đẳng chú ấy mà
Gồm đủ Thần lực thực là tối linh
Những khổ não thân thân trừ hết
Lời nói này chân thật chẳng ngoa.

Vậy nên Bát Nhã thuyết qua
Đây câu Thần chú niệm ra như vậy:
*Yết đế, yết đế, ba la yết đế,
Ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha*
Ma ha Bát Nhã Ba la Mật Đa

3 lần – 1 tiếng chuông



TỤNG KINH
SÁM HỐI HỒI HƯỚNG VĂN



Đánh tiếng chuông lớn, đại chúng cùng quỳ, hướng mặt lên Tam Bảo.

Chúng đệ tử nặng nề nghiệp chướng
Thân tâm thường vọng tưởng bởi bởi
Bồ đề nhiên nghĩ ngợi khắp nơi
Xem văn mờ ý đầy vơi chất chồng

Nhằm chữ nghĩa trái âm trong đục
 Đọc lẫn dòng lại tụng sai câu
 Lệ vào tà kiến không đâu
 Hoặc khi quần trí ngồi lâu lơ là.

Đương tụng niệm bỏ ra đi lại
 Nói chuyện riêng trề nải linh tinh
 Tâm thời chẳng để vào kinh
 Ai mà nhắc nhở lại sinh giận hờn.

Nơi kính cẩn thường xuyên cầu thả
 Chốn tịnh nghiêm vương cả bụi nhơ
 Thân hình nghiêng ngó láo lơ
 Xốc xếch áo mũ, dép dơ vứt bừa.

Kinh sách mở cửa rách nát
 Tụng chẳng đều ào ạt cho xong
 Hương cắm xiêu vẹo chất chồng
 Lễ lạy đại khái cúng dâng chẳng thành.

Thật hổ thẹn việc làm đáng sợ
 Con cầu xin sám rửa lỗi lầm
 Chư Phật, Bồ Tát, Thiện Thần
 Từ Bi thương xót phạm trần vô minh.

**Khiến công đức tụng kinh kết quả
Được vẹn tròn hết cả ưu tư
Hồi hướng tâm nguyện e như
Hoặc khi dịch thuật dễ dư lỗi lầm.**

**Hoặc chú giải vô tâm thiếu sót
Truyền thụ sai chẳng lọt Thích âm
Những lỗi in, cắt, viết nhầm
Lại lỗi ghi chép, ôm cầm, đổi thay.**

**Dù thày, thợ con nay sám hối
Nhờ sức thần tội lỗi tiêu tan
Xe Pháp thường chuyển thế gian
Hàm linh cứu vớt sinh sang liên trì.**

**Nguyện công đức chuyên vì tụng niệm
Hồi hướng về chư Thiện Thánh Hiền
Già Lam, Hộ Pháp, Long Thiên
Ba cõi sông núi linh thiêng Tôn Thần.**

**Cầu xin được phúc nhân thụ hưởng
Đạo Bồ Đề thẳng hướng không sai
Nguyện cho chúng sinh một mai
Cùng vào Bể Tịch Như Lai pháp mầu.**

Đánh chuông, dùng mõ lớn, đánh hai linh, quỳ đọc tiếp

KHỞI PHẬT KỆ



Di Lặc Như Lai đàn kim sắc
Bạch hào tướng quang bạch bảo diễm
Ma ni điện thượng già phu tọa
Chú dạ hằng thuyết bất thoái pháp.

Độ chư thiên tử thượng sinh chúng
Viên mãn giác hạnh tận vô dư
Ngũ thập thất ức lục vạn tuế
Giáng sinh Diêm Phù hóa quần luân.

Nam mô Đâu Suất nội viện, bồ xứ hành
viên, đại từ bi phụ, đương lai hạ sinh Di Lặc
Như Lai.

(3 lần - chuông)

Nam mô Di Lặc Như Lai.

(108 biến)

Nam mô Pháp Hoa Lâm Bồ Tát.

(10 biến)

Nam mô Đại Diệu Tướng Bồ Tát.

(10 biến)

Nam mô Thập phương Bồ Tát ma ha tát.

(10 biến)



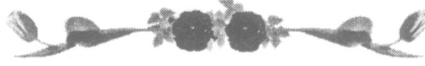
PHỤC NGUYỆN



(Dành cho chủ sám đọc)

Nay chính là mừng một đầu năm, ngày Đức Đương Lai Từ Thị Di Lặc Tôn Phật giáng thế, để hóa độ chúng sinh. Chúng con một dạ vui mừng, cúng dường kỷ niệm. Kính dâng một nén tâm hương, ba nghiệp tinh cần, cúi đầu đỉnh lễ, nguyện y lời Phật dạy, trì tụng kinh chú, xưng tán hồng danh, quyết theo Phật Pháp làm lành, báo đền công ơn hóa độ, tâm Bồ Đề kiên cố, trí tu học vững bền, cùng Pháp giới chúng sinh, nghiệp chướng tiêu trừ, căn lành viên mãn, mau chứng Vô Thượng Bồ Đề, ngưỡng mong Phật Trí cao vời, từ bi chứng giám.

TÁN LỄ ĐỨC DI LẶC



(Đại chúng cùng quỳ, dùng hai linh dẫn)

**Đệ tử chúng con
Xưng tán Từ Tôn,
Di Lặc Bồ Tát
Nguyện vãng sinh về.**

**Cõi nước của ngài
Hết lòng quy mệnh,
Di Lặc Như Lai
Ở đời tương lai.**

**Chư Phật đều chứng
Thể tướng vô vi,
Chân như lý đó
Thực thể không duyên.**

**Hiện tại Đâu Suất
Dụ hóa chư thiên,
Cũng như cõi huyễn
Xuất chư chúng hình.**

Người ngựa vốn không
Bởi mê làm có,
Thông suốt mới biết
Huyền hoặc là không.

Thân Phật thanh tịnh
Cũng lại như vậy,
Người ngu không hiểu
Mới giống phàm phu.

Biết Phật không đến
Nhìn Phật chân thật,
Ở từ sẽ được
Hạnh phúc vô biên.

Vì thế nên con
Lễ Di Lạc Phật ,
Cúi mong Từ Tôn
Độ chúng hữu tình.

Nguyện cho hết thảy
Pháp giới chúng sinh ,
Thượng sinh Đâu Suất,
Gần cận Từ Tôn

Di Lạc đương lai .

(một lễ - chuông)

**CHÍ TÂM QUY MỆNH LỄ
Đương Lai Di Lạc Phật**

(3 lễ - chuông)



**Sức Phật tự tại
Khó nghĩ khó bàn,
Luôn ở nhiều trong
Cõi đời ngũ trược.**

**Hôm nay thân hiện
Điện Đâu Suất nội,
Sư Tử tòa cao
Ngôi kiết già tọa.**

**Thân như Kim Đàn
Khó thể sánh bằng,
Tướng tốt trang nghiêm
Quang minh chiếu diệu.**

**Thần thông Bồ Tát
Vô lượng vô biên,**

**Giúp Phật tuyên dương
Cứu thức hàm linh.
Nếu có chúng sinh
Chí thành lễ tán,
Tội nghiệp vô thủy
Sẽ không thể sinh.**

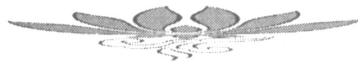
**Cho nên con nay
Đỉnh lễ Di Lặc,
Cúi mong từ tôn
Độ chúng hữu tình .**

**Nguyện cho hết thấy
Pháp giới chúng sinh ,
Thượng sinh Đâu Suất,
Gần cận Từ Tôn
Di Lặc đương lai.**

(một lễ -chuông)

**CHÍ TÂM QUY MỆNH LỄ
Đương Lai Di Lặc Phật**

(3 lễ - chuông)



Mũ báu từ tôn
Hóa vô số Phật,
Vô lượng vô biên
Vượt qua trăm nghìn.

Chư vị Bồ Tát
Ở nơi phương khác,
Đều đến hội họp
Ở Pháp hội này.

Biến hiện các phép
Thần thông diệu dụng,
Trong các cửa báu
Ở trên thân Phật.

Tám vạn lông trắng
Mỗi một lông trắng,
Phóng ra vô lượng
Ánh sáng hào quang.

Trong mỗi hào quang
Đều nói diệu pháp,
Không còn thoái chuyển

Nếu có chúng sinh.
Cần tu phúc nghiệp
Đến khi lâm chung,
Trong khoảng thời gian
Co duỗi cánh tay
Liên gặp Từ Tôn.

Mười phương chư Phật
Như hằng hà sa,
Đều đến thị hiện
Hơn nữa Bản Sư

Thích Ca Văn Phật
Thầy của chúng ta,
Vì thế con nay
Đỉnh lễ Di Lạc.

Cúi mong Từ Tôn
Độ chúng hữu tình
Nguyện cho hết thấy.
Pháp giới chúng sinh ,
Thượng sinh Đâu Suất,

**Gần cận Từ Tôn
Di Lặc đương lai.**

(một lễ - chuông)

**CHÍ TÂM QUY MỆNH LỄ
Đương Lai Di Lặc Phật**

(3 lễ - chuông)



**Chư Phật thường trụ
Nơi thường tịnh quang,
Thọ dụng báo thân
Vô cùng vô tận.**

**Mắt thịt phàm phu
Chưa từng nhận biết,
Vì hiện thân vàng
Nghìn thước rộng dài.**

**Chúng sinh nhìn rồi
Mắt không biết mỗi,
Khiến biết nghiệp quả
Hiện Diêm Phù Đề.**

**Luôn nghe kinh kệ
Cần tụng Pháp yếu,**

**Tiêu diêu nhất định
Sinh Đâu Suất cung.**

**Tam đồ đau khổ
Quyết vĩnh tuyệt sinh,
Sau này đồng chứng
Một vị pháp thân.**

**Vì thế con nay
Đỉnh lễ Di Lặc,
Cúi mong Từ Tôn
Độ chúng hữu tình,**

**Nguyện cho hết thấy
Pháp giới chúng sinh,
Thượng sinh Đâu Suất,
Gần cận Từ Tôn
Di Lặc đương lai.**

(một lễ - chuông)

**CHÍ TÂM QUY MỆNH LỄ
Đương Lai Di Lặc Phật**

(3 lễ - chuông)



**Chí tâm quy mệnh
Đương Lai Di Lặc,
Chư Phật đồng chứng
Thể tướng vô vi.**

**Chân như lý thực
Bổn vốn vô duyên,
Vì độ chư thiên
Hiện trời Đâu Suất.**

**Kỳ do huyễn thổ
Xuất chúng diệu hình,
Nguyên vô nhân mã
Mê tưởng hữu không.**

**Đạt giả tri huyễn
Vị tăng nhiên tịnh,
Phật thân bản tịnh
Như thị như thị.**

**Ngu phu bất liễu
Vị đồng phạm phu.
Tri Phật vô lai
Đắc kiến chân Phật.**

Ở lành ắt được
Vui vẻ miên trường
Con nay đĩnh lễ
Di Lặc Như Lai.

Duy nguyện từ tôn
Độ chúng hữu tình,

Nguyện cho hết thảy
Pháp giới chúng sinh
Thượng sinh Đâu Suất,
Gần cận Từ Tôn
Di Lặc đương lai.

(một lễ - chuông)

CHÍ TÂM QUY MỆNH LỄ
Đương Lai Di Lặc Phật

(3 lễ - chuông)



Một lòng quy mệnh
Di Lặc đương lai,
Lực Phật tự tại

Khó thể nghĩ bàn.

**Luôn ở nhiều đời
Nội kiếp trần trung,
Hôm nay hiện xứ
Đâu Suất điện trung.**

**Sư tử sàng thượng
Kết già phu tọa,
Thân như đàn kim
Cánh như mô bỉ.**

**Tướng hảo bảo sắc
Vi diệu quang huy,
Thần thông bồ tát
Vô lượng vô biên.**

**Trợ Phật giáo hoá
Cứu thức hàm linh,
Chúng sinh dẫn năng
Chí tâm đỉnh lễ.**

**Vô thủy tội nghiệp
Nhất định chẳng sinh,**

**Con nay đĩnh lễ
Di Lặc Như Lai.**

**Duy nguyện từ tôn
Độ chúng hữu tình.**

**Nguyện cho hết thảy
Pháp giới chúng sinh,
Thượng sinh Đâu Suất
Gần cận Từ Tôn
Di Lặc đương lai.**

(một lễ - chuông)

**CHÍ TÂM QUY MỆNH LỄ
Đương Lai Di Lặc Phật**

(3 lễ - chuông)



**Dốc lòng quy mệnh
Từ Tôn Đương Lai,
Mũ báu của ngài
Có đức hóa Phật.**

**Kỳ lượng siêu qua
Số lượng bách thiên,**

**Cõi này tha phương
Bồ Tát tụ hội.**

**Quảng hiện thân biến
Bách bảo song trung,
Phật thân bạch hào
Ánh quang bát vạn.**

**Thường thuyết bất thoái
Pháp độ luân nhân,
Chúng sinh nếu luôn
Tu phúc thiện nghiệp.**

**Chỉ gãy móng tay
Đắc kiến Từ Tôn,
Hà sa chư Phật
Do đó tự hiện.**

**Hơn nữa Bôn Sư
Là thầy của ta,
Thích Ca Văn Phật
Cho nên con nay.**

**Chí thành đĩnh lễ
Di Lạc Như Lai,**

Cúi mong từ tôn
Độ chúng hữu tình.

Nguyện cho hết thấy
Pháp giới chúng sinh
Thượng sinh Đâu Suất,
Gần cận Từ Tôn
Di Lặc đương lai.

(một lễ - chuông)

CHÍ TÂM QUY MỆNH LỄ
Đương Lai Di Lặc Phật

(3 lễ - chuông)



Một lòng quy mệnh
Di Lặc Đương Lai,
Chư Phật thường cư
Thanh tịnh thù sát.

Thụ dụng báo thể
Vô lượng vô biên,
Mất thịt phạm phu
Chưa từng thấy biết.

**Phật hiện thân cao
Ngàn muôn thước vàng,
Chúng sinh nhìn ngài
Mắt không mệt mỏi.**

**Khiến giữ nghiệp quả
Hiện đất Diêm Phù,
Ngày ngày nghe kinh
Thời thời tụng pháp.**

**Tiêu diêu nhất định
Vãng Đâu Suất cung,
Tam đồ từ nay
Nhất định vĩnh tuyệt.**

**Tương lai đồng chứng
Nhất Phật pháp thân,
Con nay đỉnh lễ
Di Lạc Như Lai.**

**Duy nguyện từ tôn
Độ chúng hữu tình.
Nguyện cho hết thấy**

**Pháp giới chúng sinh,
Thượng sinh Đâu Suất,
Gần cận Từ Tôn
Di Lặc đương lai.**

(một lễ - chuông)

**CHÍ TÂM QUY MỆNH LỄ
Đương Lai Di Lặc Phật**

(3 lễ - chuông)



**MƯỜI ĐẠI HOÀNG NGUYỆN
CỦA ĐỆ TỬ PHẬT DI LẶC**



(Đại chúng cùng quỳ, dùng hai linh dẫn)

**Đệ tử chúng con
Nay trước Phật đài
Phát mười thệ nguyện.**

**Con nguyện tự tính
Tốc năng khai ngộ.**

Nguyện làm quyền thuộc

Của đức đương lai.

**Nguyện con thường diễn
Thù thắng tịnh âm.**

**Đâu Suất Nội viện
Con thệ nguyện sinh.**

**Diện kiến từ tôn
Nguyện xin thụ giáo.**

**Long Hoa hội đầu
Con nguyện sinh ra.**

**Bồ Tát chư hạnh
Con nguyện tu trì.**

**Tính chủng tạng thức
Con nguyện thanh tịnh.**

**Hữu tình khổ nạn
Con nguyện độ hết.**

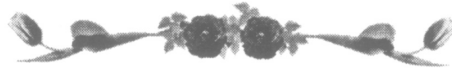
**Phúc tuệ tròn đầy
Con xin nguyện chứng.**

*Nam mô Đâu Suất hải hội Phật Bồ Tát
ma ha tát.*

(3 lễ xuống – chuông)



**DI LẶC
TỊNH ĐỘ PHÁT NGUYỆN VĂN**



(Đại chúng cùng quỳ, dùng hai linh dẫn)

**Nhất tâm quy mệnh
Đâu Suất nội viện,
Di Lạc Từ Tôn
Nguyện bạch hào quang.**

**Chiếu đến thân con
Trì Phật cấm giới,
Nghĩ thập thiện niệm
Làm các nghiệp lành.**

**Ư niệm niệm chung
Xưng Phật thánh hiệu,
Quảng trực phúc điền
Nhược lâm mệnh chung.**

Dự tri thời trí
Thân vô chúng khổ,
Viễn ly điên đảo
Như nhập thiên định.

Xả báo thượng sinh
Liên khai tức kiến,
Từ Tôn tiếp ngã
Dữ chư thiên chúng.

Quảng tiêu tội chướng
Phúc trí tăng trưởng,
Chúng sinh nguyện độ
Phiền não nguyện đoạn.

Pháp môn nguyện học
Phật đạo nguyện thành,
Nguyện tùy tòng Phật
Giáng sinh Diêm Phù.

Long Hoa thụ hạ
Thành đấng chính giác,
Ngã dữ hữu tình
Cần tu cúng dường.

Thỉnh chuyển Pháp luân
Thường văn diệu Pháp,
Chứng bất thoái chuyển
Cánh đấng thừa sự.

Cúng dường vị lai
Hiền kiếp chư Phật,
Tận vị lai tế
Vô hữu không quá.

Ư chư Phật sở
Quảng tu vạn hạnh,
Lợi ích chúng sinh
Mãn kỳ đạo nguyện.

Thập phương tam thế Phật
Nhất thiết Bồ Tát ma ha tát,
Ma ha bát nhã ba la mật.

*Nam mô Đâu Suất hải hội Phật Bồ Tát
ma ha tát.*

(3 lễ xướng – chuông)



MẶC ĐẢO

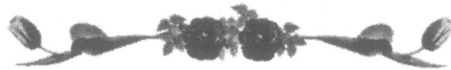
(Đại chúng cùng quỳ, chủ sám đọc)

Nếu con phạm tội nhỏ
Tùy tâm mà sinh ra,
Nay đối trước chư Phật
Sám hối khiến trừ diệt.

Con nay thân khẩu ý
Sở tập chư công đức,
Nguyện tác bồ đề nhân
Đương thành vô thượng đạo.



HỒI HƯỚNG



(Đại chúng cùng quỳ đọc)

Nguyện sinh Đâu Suất tịnh độ trung
Liên khai tức kiến Từ Tôn dung
Bát công đức thủy diệu hoa trì
Chư hữu duyên giả tất đồng sinh.

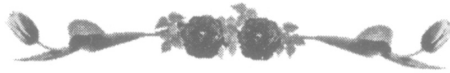
Nguyện sinh đâu suất tịnh thổ trung
Liên khai tức kiến từ tôn dung
Ngộ triệt duyên sinh đệ nhất nghĩa,
Thệ theo Di Lặc diễn chân tông.

*Nam mô Đâu Suất nội viện đại từ đại bi
tiếp dẫn chúng sinh Di Lặc Như Lai.*

(3 lễ xuống – chuông)



DI LẶC KỆ TÁN



(Đại chúng cùng quỳ đọc)

Từ tôn bổ xứ Vô Năng Thắng,
Thường ở Đâu Suất diễn nhân đầy
Hiện thân trần sát bày Duy Thức,
Tâm dung pháp giới hóa vô biên.

Của báu trong túi đem cho hết
Nụ cười hoan hỷ giúp người vui,
Cúi mong Di Lặc thù tiếp dẫn
Ứng vào tam hội chứng nhất chân.

**Nam mô Đâu Suất nội viện, vạn đức chu
viên, vị cư bổ xứ, đương lai hạ sinh Di Lặc
Tôn Phật .**

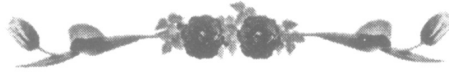
(3 lần – chuông)

Nam mô đương lai hạ sinh Di Lặc Tôn Phật.

(10 biến – chuông)



BÁI NGUYỆN



(Đại chúng cùng quỳ đọc)

**Đại từ đại bi mẫn chúng sinh,
Đại hỷ đại xả tế hàm thức.
Tướng hảo quang minh dĩ tự nghiêm,
Chúng đẳng chí tâm quy mệnh lễ.**

**CHÍ TÂM QUY MỆNH LỄ
Nam mô đương lai Di Lặc Phật**

(12 lễ)



LỜI KHẤN NGUYỆN



Kính lạy mười phương Phật
Kính lạy mười phương Pháp
Kính lạy mười phương Tăng
Xin chứng giám lòng con
Vói tất cả tâm thành
Dâng lên lời khẩn nguyện.

Xin cho con mãi mãi
Lòng tôn kính vô biên
Hơn núi biển mênh mông
Dâng lên mười phương Phật.

Xin cho con mãi mãi
Lòng thương yêu không cùng
Trải thế giới Tam thiên
Đến chúng sinh vô tận.

Xin cho khắp muôn loài
Sống yên lành bên nhau
Không ganh ghét oán thù
Không chiến tranh giết chóc.

Xin cho kẻ bất thiện
Biết tin có luân hồi
Có nghiệp báo trả vay
Để hồi đầu hướng thiện.

Xin kẻ mù được sáng
Kẻ điếc lại được nghe
Kẻ nghèo được ấm no
Kẻ ốm đau bình phục.

Xin cho loài cầm thú
Thoát được nghiệp ngu si
Tái sinh vào cõi người
Biết tu theo Phật Pháp.

Các vong linh vất vưởng
Trong cõi giới u huyền
Thoát nghiệp đói triền miên
Quy y và siêu thoát.

Xin cho nơi địa ngục
Chúng sinh đang đọa đày
Khởi được tâm từ bi
Để xa lìa cảnh khổ.

**Cúi xin Mười phương Phật
Chư Bồ Tát Thánh Hiền
Đem chính pháp thiêng liêng
Sáng soi nghìn thế giới.**

**Cho chúng con mãi mãi
Dù sinh về nơi đâu
Đều gặp pháp nhiệm màu
Để nương theo tu tập.**

**Cho con biết khiêm hạ
Biết tôn trọng mọi người
Tự thấy mình nhỏ thôi
Việc tu còn kém cõi.**

**Cho tay con rộng mở
Biết san sẻ cúng dường
Biết giúp đỡ yêu thương
Đến những người khốn khó.**

**Xin cho con bình thản
Trước nghịch cảnh cuộc đời
Dù bị mắng bằng lời
Hay bằng điều mưu hại.**

Xin tâm con sung sướng
Khi thấy người thành công
Hoặc gây tạo phúc lành
Như chính con làm được.

Cho con biết im lặng
Không nói lỗi của người
Chỉ lặng lẽ dùng lời
Cầu cho người hết lỗi.

Xin vòng dây tham ái
Rời khỏi cuộc đời con
Để cho trái tim con
Biết yêu thương tất cả.

Cúi lạy mười phương Phật
Đau khổ đã nhiều rồi
Vô lượng kiếp luân hồi
Đắng cay và mệt mỏi.

Nay con dâng lời nguyện
Giải thoát, quyết tìm về
Giác ngộ, quyết lìa mê
Độ sinh, đền ơn Phật.

Xin cho con giữ vững
Được chí nguyện tu hành
Không một phút buông lơì
Không một giờ xao lãng.

Xin vẹn toàn giới hạnh
Với Thiên định lắng sâu
Với trí tuệ nhiệm màu
Xóa tan dần chấp ngã.

Xin cho con tỉnh táo
Không kiêu mạn tự hào
Dù tu tiến đến đâu
Vẫn tự tìm chỗ dở.

Nguyện cho con đi mãi
Không đứng lại giữa đường
Đến tuyệt đối vô biên
Tâm đồng tâm chư Phật.

Rồi trong muôn vạn nẻo
Của sinh tử luân hồi
Con mãi mãi không thôi
Độ sinh không dừng nghỉ.

**Cúi lạy mùi hương Phật
Xin chứng giám lòng con
Lời khẩn nguyện sắt son
Dâng lên ngôi Tam Bảo.**



Đánh một tiếng chuông lớn, đại chúng lễ xuống một lễ, sau quỳ đọc tiếp.

HÒI HƯƠNG CÔNG ĐỨC



**Tụng kinh là hạnh tốt lành,
Vô biên phúc đức sẵn dành chúng sinh.
Nguyện cho tất cả hàm linh,
Thấy đều tỏ ngộ phẩm kinh diệu huyền.
Nguyện tiêu ba chướng não phiền,
Được nguồn trí tuệ, phá xiềng vô minh.
Nguyện trừ tội chướng điêu linh,
Hạnh lành Bồ tát thường tinh tấn làm.
Nguyện sinh Đâu Suất siêu phàm,
Hoa sen chín phẩm là hàng mẹ cha.
Hoa nở thấy Phật hiện ra,
Vô sinh chứng ngộ, bạn ta thánh hiền.**

Nguyện đem công đức hiện tiền,
Hương về khắp cả các miền gần xa.
Con và cha mẹ, ông bà,
Chúng sinh giác ngộ, chan hòa pháp thân.



Nam Mô Long Hoa Hội Thượng - Đâu
Suất Nội Viện Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc
Tôn Phật .

(3 lần - 3 tiếng chuông)



Tự quy y Phật
Đương nguyện chúng sinh,
Thể giải đại đạo,
Phát vô thượng tâm.

1 lễ - chuông



Tự quy y Pháp
Đương nguyện chúng sinh,

**Thâm nhập kinh tạng,
Trí tuệ như hải**

1 lễ - chuông

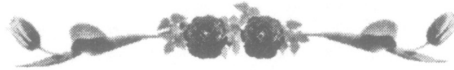


**Tự quy y Tăng
Đương nguyện chúng sinh,
Thống lý đại chúng,
Nhất thiết vô ngại.**

1 lễ - chuông



HÒI HƯƠNG



**Nguyện dĩ thử công đức
Trang nghiêm Phật tịnh thổ,
Thượng báo tứ trọng ân
Hạ tế tam đồ khổ.**

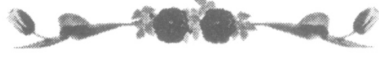
**Nhược hữu kiến văn giả
Tất phát Bồ Đề tâm,**

Tận thử nhất báo thân Đồng sinh Đâu Suất thiên.

*Một lễ - chuông, vãn tán xong, đại chúng đứng đối diện vào
nhau đi xuống.*



VĂN CÚNG PHẬT



Lô hương xạ nhiệt
Pháp giới môn huân
Chư Phật hải hội tất đao văn.
Tùy xứ kết tường vân
Thành ý phương ân
Chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát ma ha tát.

3 biến - chuông

*Thiên thượng thiên hạ vô như Phật
Thập phương thế giới diệc vô tỷ
Thế gian sở hữu ngã tận kiến
Nhất thiết vô hữu như Phật giả.*



Nam mô Thường trụ mười phương Phật.

3 lần

Nam mô Thường trụ mười phương Pháp.

3 lần

Nam mô Thường trụ mười phương Tăng.

3 lần

**Nam mô Thanh tịnh pháp thân Tỳ Lô
Giá Na Phật.**

3 lần

Nam mô Viên mãn báo thân Lô Xá Na Phật.

3 lần

**Nam mô Thiên bách ức hóa thân
Thích Ca Mâu Ni Phật.**

3 lần

Nam mô Cực Lạc Giáo chủ A Di Đà Phật.

3 lần

**Nam mô Đông phương Giáo chủ Dược Sư
Lưu Ly Quang Vương Phật.**

3 lần

Nam mô Đương lai Giáo chủ Di Lạc Tôn Phật.

3 lần

**Nam mô Thập phương Tam thế
nhất thiết chư Phật.**

Ba lần, đến đây bắt đầu đọc nhanh dần, mô cũng đánh nhanh.

Nam mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát.

3 lần

Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát.

3 lần

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

3 lần

Nam mô Đại Lực Đại Thế Trí Bồ Tát

3 lần

**Nam mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương
Bồ Tát.**

3 lần

Nam mô Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát.

3 lần

Nam mô Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ Tát

3 lần

Nam mô Hộ Pháp Chư Thiên Bồ Tát.

3 lần

Nam mô Già Lam Thánh Chúng Bồ Tát.

3 lần

Nam mô lịch đại chư vị tổ sư Bồ Tát.

3 lần

**Nam mô Đạo Tràng Hội Thượng Phật
Bồ Tát.**

3 lần

BIÊN THỰC CHÂN NGÔN

*Nam mô tát phạ đất tha nga đá, phạ lô
chỉ đế. Án! Tam bạt ra, tam bạt ra hồng.*

7 lần

CAM LỘ THỦY CHÂN NGÔN

*Nam mô tô rô bà gia, đất tha nga đá da,
đất diệt tha. Án! Tô rô, tô rô, bát ra tô rô, bát
ra tô rô, sa bà ha .*

7 lần

Thử thực sắc hương vị
Thượng cúng mùi phương Phật
Trung phụng chư Hiền Thánh
Hạ cập lục đạo phẩm
Đẳng thí vô sai biệt
Tùy nguyện giai báo mãn
Linh kim thí giả đắc,
Vô lượng Ba la mật
Tam đức lục vị,
Cúng Phật cập Tăng
Pháp giới hữu tình,
Phổ đồng cúng dàng.

*Án! Nga nga nẳng, tam bà phạ phiệt nhật
ra hồng*

7 lần

Ngã kim phụng hiến cam lồ vị
Lượng đẳng Tu Di vô quá thượng
Sắc hương mỹ vị biến hư không
Duy nguyện Từ Bi ai nập thọ



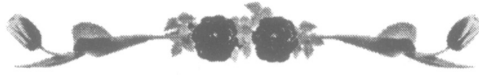
Nam mô Phổ cúng dàng Bồ Tát ma ha tát.

3 lần

**Tứ sinh, cửu hữu đồng đăng,
Hoa tọng huyền môn.
Bát nạn, tam đồ,
Cộng nhập Tỳ lô tính hải.**



**Cúng Phật đã xong
Nguyện cho chúng sinh
Sở tác giai biện,
Cụ chư Phật Pháp.**



VĂN CÚNG CHÚNG SINH



*Nam mô Đại thánh khai giáo Át Nan Đà tôn
giả, tiếp dẫn chúng sinh, đông tây nam bắc, tứ duy
thượng hạ, nam nữ đẳng chúng, thập nhị loại cô
hồn, đồng lai thụ cam lộ vị.*

(3 lần)

**Chiên đàn vừa bén lò hương,
Mùi thơm bay thẳng một đường biển Nam.
Gia Du con mẹ bình an,
Không tai không họa, thanh nhàn
thảnh thơi.**

**Dù ở trong lửa chơi vui,
Cũng được mát mẻ như nơi Tiên Bồng.
Chí thành dâng nén hương lòng,
Mười phương cõi Phật, khắp xông
ngạt ngào.**

Nam mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát

(3 lần)

NHẤT TÂM PHÂN HƯƠNG NHẤT TRIỆU THỈNH.

**Pháp giới lục đạo, thập nhị loại cô hồn, Diện
Nhiên Đại Sỹ, sở thống lĩnh giả bệ lệ đa chúng,
trần sa chủng loại, y thảo thụ mộc, lị my vãng
lượng, trệ phách cô hồn, tự tha tiên vong, gia thân
quyến thuộc đẳng chúng.**

DUY NGUYỄN: *Thừa Tam Bảo chi diệu lực, trượng bí mật chi chân ngôn, thử nhật (dạ) kim thời lai lâm pháp hội .*

Hương hoa thỉnh.

NHẤT TÂM PHẦN HƯƠNG NHỊ TRIỆU THỈNH.

Pháp giới lục đạo, thập nhị loại cô hồn, Diện Nhiên Đại Sỹ, sở thống lĩnh giả bệ lệ đa chúng, trần sa chủng loại, y thảo thụ mộc, lị my vãng lượng, trệ phách cô hồn, tự tha tiên vong, gia thân quyến thuộc đẳng chúng.

DUY NGUYỄN : *Thừa Tam Bảo chi diệu lực, trượng bí mật chi chân ngôn, thử nhật (dạ) kim thời lai lâm pháp hội .*

Hương hoa thỉnh.

NHẤT TÂM PHẦN HƯƠNG TAM TRIỆU THỈNH.

Pháp giới lục đạo, thập nhị loại cô hồn, Diện Nhiên Đại Sỹ, sở thống lĩnh giả bệ lệ đa chúng, trần sa chủng loại, y thảo thụ mộc, lị my vãng lượng, trệ phách cô hồn, tự tha tiên vong, gia thân quyến thuộc đẳng chúng.

DUY NGUYỄN: *Thừa Tam Bảo chi diệu lực, trượng bí mật chi chân ngôn, thử nhật (dạ) kim thời lai lâm pháp hội .*

Hương hoa thỉnh.

Lửa cháy rừng rục thiêu thành sắt
Thành sắt cô hồn bị thiêu đốt
Cô hồn muốn sinh về Tịnh Độ
Nghe tụng Hoa Nghiêm bốn câu kinh.



Nếu ta muốn biết rõ
Các đức Phật ba đời
Nên quán tính pháp giới
Thấy đều do tâm tạo.

PHÁ ĐỊA NGỤC CHÂN NGÔN
Án già la đế, da sa bà ha.

(3 lần)

PHỔ TRIỆU THỈNH CHÂN NGÔN
Nam mô bộ bộ đế, rị già rị đá, dị đất đá
nga, đá da.

(3 lần)

GIẢI OAN KẾT CHÂN NGÔN
Án! Tam đà ra già đà, sa bà ha.

(3 lần)

Nam mô Đại Phương Quảng Phật
Hoa Nghiêm Kinh.

Nam mô Thường trụ mười phương Phật.
Nam mô Thường trụ mười phương Pháp.

Nam mô Thường trụ mười phương Tăng.
Nam mô Bản sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Hành giả vẫn tấn đi ra giữa

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.
Nam mô Minh Dương cứu khổ
Địa Tạng Vương Bồ Tát.
Nam mô Khải Giáo Át Nan Đà Tôn Giả.



Hành giả rời khỏi chỗ lễ Phật, ắt phải quán tưởng đến Tam Bảo, nương nhờ vào uy thần nguyện lực của các đức Phật Bồ Tát như các ngài Thích Ca, Quán Âm, Địa Tạng, A Nan nghe được tiếng chúng con xưng tán, hiện lên đây trên hư không, phóng quang cứu bạt các loài Ngã Quỷ lìa khổ đói khát, sinh về nước Phật.

Phật tử quy y Phật (lễ xuống)

Phật tử quy y Pháp

Phật tử quy y Tăng.



Phật tử quy y Phật phúc tuệ tôn

Phật tử quy y Pháp ly dục tôn

Phật tử quy y Tăng thanh tịnh tôn.



Phật tử quy y Phật kính (đứng lên)

Phật tử quy y Pháp kính

Phật tử quy y Tăng kính.



Hữu tình quy y Phật (lễ xuống)

Hữu tình quy y Pháp

Hữu tình quy y Tăng.



Hữu tình quy y Phật phúc tuệ tôn

Hữu tình quy y Pháp ly dục tôn

Hữu tình quy y Tăng thanh tịnh tôn.



Hữu tình quy y Phật kính (đứng lên)

Hữu tình quy y Pháp kính

Hữu tình quy y Tăng kính.



Cô hồn quy y Phật (lễ xuống)

Cô hồn quy y Pháp

Cô hồn quy y Tăng.



Cô hồn quy y Phật phúc tuệ tôn

Cô hồn quy y Pháp ly dục tôn

Cô hồn quy y Tăng thanh tịnh tôn.



Cô hồn quy y Phật kính (đứng lên)

Cô hồn quy y Pháp kính

Cô hồn quy y Tăng kính.

Phật tử đã tạo bao nghiệp ác
Đều do ba độc tham, sân, si
Từ thân, miệng, ý, phát sinh ra
Hết thấy **Phật tử** cầu sám hối. (*lễ xuống*)



Hữu tình đã tạo bao nghiệp ác
Đều do ba độc tham, sân, si
Từ thân, miệng, ý, phát sinh ra
Hết thấy **hữu tình** cầu sám hối. (*lễ xuống*)



Cô hồn đã tạo bao nghiệp ác
Đều do ba độc tham, sân, si
Từ thân, miệng, ý, phát sinh ra
Hết thấy **cô hồn** cầu sám hối. (*lễ xuống*)



Chúng sinh vô biên thệ nguyện độ
Phiền não vô tận thệ nguyện đoạn
Pháp môn vô lượng thệ nguyện học
Phật đạo vô thượng thệ nguyện thành.

(*chuông*)

Hành giả vẫn tấn, bắt đầu đi lên ban thờ làm phép và lấy thức ăn đi xuất sinh.



Tự tính chúng sinh thệ nguyện độ

Tự tính phiền não thệ nguyện đoạn
Tự tính pháp môn thệ nguyện học
Tự tính Phật đạo thệ nguyện thành.



DIỆT ĐỊNH NGHIỆP CHÂN NGÔN

Án! Bát la mật lân đà lãnh, sa bà ha.

(3 lần)

DIỆT NGHIỆP CHƯỚNG CHÂN NGÔN

Án! A rô lạc kế, sa bà ha.

(3 lần)

KHAI YẾT HÀU CHÂN NGÔN

**Án! Bộ bộ đế, rị già đá, dị đất đá nga
đá da.**

(3 lần)

TAM MUỘI GIA GIỚI CHÂN NGÔN

Án! Tam muội gia tát đỏa phạm.

(3 lần, trì bình, tay viết chữ án)

BIẾN THỰC CHÂN NGÔN

**Nam mô tát phạ đá tha nga đá, phạ rô
chỉ đế. Án! Tam bạt ra, tam bạt ra hồng.**

(7 lần)

CAM LỘ THỦY CHÂN NGÔN

Nam mô tô rô bà da, đất tha nga đá gia,

đát điệt tha. **Án!** Tô rô tô rô, bát ra tô rô,
bát ra tô rô, sa bà ha.

(7 lần)

NHÁT TỰ THỦY LUÂN CHÂN NGÔN
Án! Tông tông tông tông tông.

(3 lần)

NHŨ HẢI CHÂN NGÔN
Nam mô tam mãn đà một đà năm.

Án! Tông.

(3 lần, lùi chân xuống một bước, đi xuống dưới)

Nam mô Đa Bảo Như Lai
Nam mô Bảo Thắng Như Lai
Nam mô Diệu Sắc Thân Như Lai
Nam mô Quảng Bác Thân Như Lai
Nam mô Ly Bồ Úy Như Lai
Nam mô Cam Lộ Vương Như Lai
Nam mô A Di Đà Như Lai



Hành giả viết chữ hồng 吽 vào trong bình nước.

Thần chú gia trì tịnh Pháp thực

Hành giả cho tay vào trong bình nước búng ra ngoài một giọt nước.

Khấp thí hà sa chúng Phật tử

Hành giả viết chữ hồng 吽 vào trong bình nước.

**Nguyện đều no đủ xả tham lam
Mau thoát u minh sinh Tịnh Độ
Quy y Tam Bảo phát Bồ Đề
Rốt ráo chóng thành Vô Thượng đạo
Công đức vô biên suốt đời sau
Hết thấy *Phật tử* đồng pháp thực**



Hành giả viết chữ hồng 吽 vào trong bình nước.

Thần chú gia trì *Pháp thí thực*

Hành giả cho tay vào trong bình nước búng ra ngoài một giọt nước.

Khấp thí hà sa chúng *hữu tình*

Hành giả viết chữ hồng 吽 vào trong bình nước.

**Nguyện đều no đủ xả tham lam
Mau thoát u minh sinh Tịnh Độ
Quy y Tam Bảo phát Bồ Đề
Rốt ráo chóng thành Vô Thượng đạo
Công đức vô biên suốt đời sau
Hết thấy *hữu tình* đồng pháp thực**



Hành giả viết chữ hồng 吽 vào trong bình nước.

Thần chú gia trì *cam lộ thủy*

Hành giả cho tay vào trong bình nước búng ra ngoài một giọt nước.

Khấp thí hà sa chúng cô hồn

Hành giả viết chữ hồng 吽 vào trong bình nước.

Nguyện đều no đủ xả tham lam

Mau thoát u minh sinh Tịnh Độ

Quy y Tam Bảo phát Bồ Đề

Rốt ráo chóng thành Vô Thượng đạo

Công đức vô biên suốt đời sau

Hết thấy cô hồn đồng pháp thực

Chuông, dùng mõ lớn, đánh bằng linh.

Nghe xong tiếng chuông lớn, lúc này hành giả bắt đầu đi ra ngoài tổng thực, đổ ở trên trên đài, phần làm ba phần, một thí các loài thủy tộc, khiến được nhân không, hai thí mao quần khiến được pháp tịch, ba thí tha phương, lăm thức đào hình, đều được no đủ, chúng vô sinh nhân, nếu không có đài thì đổ ở chỗ đất sạch, hay trên phiến đá, không được đổ ở chỗ gần cây đào, cây lựu quý thần sợ hãi không dám đến ăn.



Này các Phật tử chúng

Nay tôi khấp hiến cúng

Thức ăn biến mười phương

Tất cả Phật tử hưởng.

Nguyện đem công đức này

Hồi hướng về khắp cả

Tôi và hết chúng sinh

Đều trọn thành Phật đạo.



Này các *hữu tình* chúng
Nay tôi khắp hiến cúng
Thức ăn biến mười phương
Tất cả *hữu tình* hưởng.
Nguyện đem công đức này
Hồi hướng về khắp cả
Tôi và hết chúng sinh
Đều trọn thành Phật đạo.



Này các *cô hồn* chúng
Nay tôi khắp hiến cúng
Thức ăn biến mười phương
Tất cả *cô hồn* hưởng.
Nguyện đem công đức này
Hồi hướng về khắp cả
Tôi và hết chúng sinh
Đều trọn thành Phật đạo.



THÍ VÔ GIÀ THỰC CHÂN NGÔN

Án! Mục lực năng, sa bà ha.

(3 lần, tiếp ba tiếng mõ lớn)

PHẢ CÚNG DÀNG CHÂN NGÔN

**Án! Nga nga năng, tam bà phạ, phiệt
nhật ra hộc.**

7 lần, dừng linh, đánh mõ lớn, lúc này hành giả bắt đầu đi vào.

MA HA BÁT NHÃ TÂM KINH

Vị xuất sinh đi ra giữa vắn tán và đi lên ban thờ, khi đại chúng đọc đến Yết đế...hai lần trước xoay bình, đến lần thứ 3 thì lấp thành bình tịnh thủy, xong đi ra giữa lễ ba lễ. rồi về chỗ của mình đứng ban đầu.



**Đức Bồ Tát hiệu Quán tự Tại
Dầy công tu tuệ mới mở mang
Chân Như một ánh linh quang
Chiếu soi năm uẩn đều không có gì.**

**Bát Nhã tuệ soi đi khắp chốn
Dứt mọi đường khốn khổ tai nàn
Xá lợi! Tâm chớ nghi nan
Sắc kia nào khác, cái không đâu mà.**

**Cái không nọ nào xa cái sắc
Sắc là không, không sắc như nhau
Thọ, tưởng, hành, thức khác đâu
Chân không xét cũng một màu thể thôi.**

**Này Xá Lợi! Nghĩ coi có phải
Những pháp không xét lại thực là:**

**Chẳng sinh, chẳng diệt đó mà
Sạch đơ, thêm bớt cũng là chân không.**

**Ấy vậy phải xét thông mọi lẽ
Như hư không, sắc vẽ gì đâu
Thọ, tưởng, hành, thức sạch lâu
Nhân, nhĩ, ty, thiệt còn đâu nương nhờ.**

**Thân, ý cũng hững hờ như thế
Lục trần kia cũng kể là không
Đã không nhãn giới suốt thông
Đến ý thức giới cũng không thấy gì.**

**Bởi vô minh nương chi mà có
Bản tính không soi nó phải tiêu
Đã không lão tử hiểm nghèo
Còn đâu già chết hòng theo quấy rầy.**

**Khổ, Tập, Diệt, Đạo không thay!
Trí còn không đó, Đắc này được đâu
Vô sở đắc là câu tuyệt diệu
Bồ tát xưa khéo liệu đường tu.**

Chân không bản tính như như

Nhờ tuệ Bát nhã thực hư soi lầu
Không ngăn ngại, còn đâu lo sợ
Mộng tưởng không, tâm chẳng đảo điên.

Chân như bản tính thiên nhiên
Niết Bàn cõi ấy chứng nên đạo mầu
Tam thể Phật, ngôi cao chứng quả
Thấy đều nhờ Bát Nhã tu nên.

Bát nhã này rất thiêng liêng
Ấy Đại thần Chú giúp lên Đạo Thiên
Là Thần chú Đại Minh sáng chói
Chú vô Thượng vọi vọi cao xa.

Vô Đẳng Đẳng chú ấy mà
Gồm đủ Thần lực thực là tối linh
Những khổ não thân thân trừ hết
Lời nói này chân thật chẳng ngoa
Vậy nên Bát Nhã thuyết qua
Đây câu Thần chú niệm ra như vậy:
*Yết đế, yết đế, ba la yết đế,
Ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha*
Ma ha Bát Nhã Ba la Mật Đa

3 lần - 1 tiếng chuông.

VÃNG SINH TỊNH ĐỘ THẦN CHÚ

Nãṅg mồ a di đấ bà dạ, đấ tha già đấ dạ,
đấ địa dạ tha, a di lị đô bà tỳ, a di lị đấ, tất
đam bà tỳ, a di lị đấ, tỳ ca lan đế, a di lị đấ,
tỳ ca lan đấ, già di nhị già, già na chỉ đấ, ca
lệ sa bà ha.

(3 lần- 1 tiếng chuông)

PHỔ HỒI HƯỚNG CHÂN NGÔN

Án! Sa ma ra, sa ma ra, di ma nãṅg, tất
cáp ra, ma ha thính, cáp ra hồng.

(3 lần- 1 tiếng chuông)

Nguyện ngày an lành đêm an lành
Ngày đêm sáu thời thường an lành
Hết thấy các thời đều an lành
Nguyện ngôi Thượng Sư ai nhiếp thụ
Nguyện ngôi Tam Bảo thường ủng hộ:



Bốn loài đều lên ngôi đất báu
Ba cõi đồng thác sinh liên trì
Hà sa ngã quỷ chúng Tam Hiền
Vạn loại hữu tình đấng Thập Địa.
Nam mô Sinh Tịnh Độ Bồ Tát Ma Ha Tát.

(3 lần- 1 tiếng chuông)



**Thí thực công đức lớn vô cùng
Bao nhiêu phúc đức xin hồi hướng
Nguyện khắp chúng sinh đang chìm đắm
Sớm về nước Phật Vô Lượng Quang**

**Hết thấy mười phương Phật ba đời
Các bậc Bồ Tát Ma Ha Tát
Quảng đại trí tuệ lên bờ giác
Chín nơi hiện có và bốn loài**

**Đều siêu thắng cửa Huyền Hoa Tạng
Chốn đau khổ ba đường tám nạn
Cùng vào bể tính Pháp Như Lai.**

Nam mô Thoát Khổ Luân Bồ Tát Ma Ha Tát.

3 tiếng chuông dưng mõ lớn, đánh linh và mõ nhỏ tán tiếp.

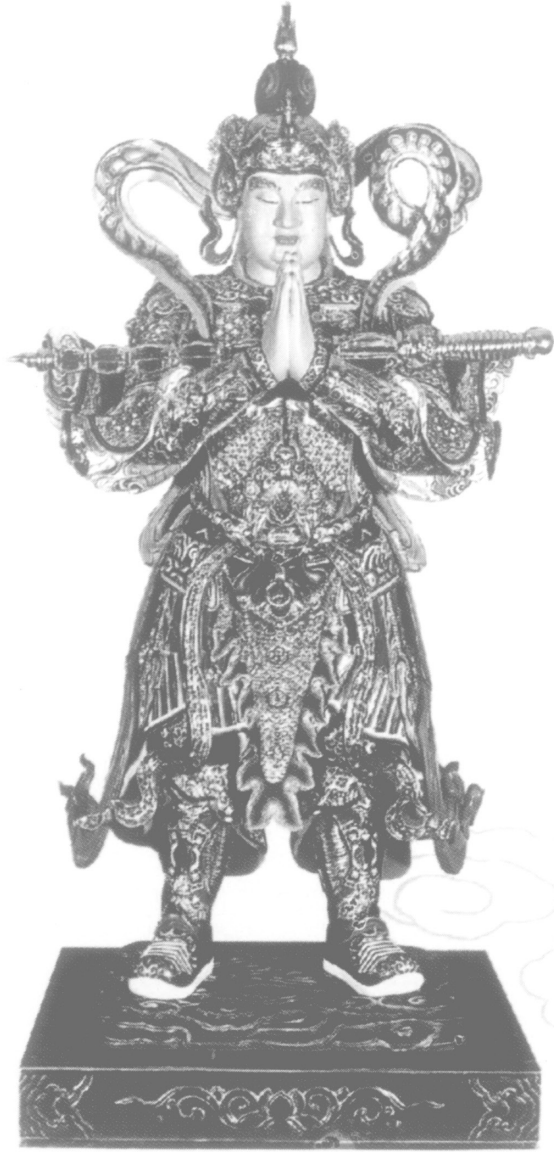


MƯỜI CÔNG ĐỨC ÁN TỔNG KINH, TƯỢNG PHẬT

- ❖ Một là, những tội lỗi đã tạo từ trước, nhẹ thì được tiêu trừ, nặng thì chuyển thành nhẹ.
- ❖ Hai là, thường được các thiện thần ủng hộ, tránh được tất cả tai ương hoạn nạn, ôn dịch.
- ❖ Ba là, vĩnh viễn tránh khỏi những quả báo phiền khổ, oán cừu oan trái của đời trước cũng như đời này.
- ❖ Bốn là, các vị Hộ pháp thiện thần thường ủng hộ nên những lời dạ xoa ác quỷ, rắn độc hùm beo lánh xa không dám hãm hại.
- ❖ Năm là, tâm được an vui, ngày không gặp việc nguy khốn, đêm ngủ không thấy ác mộng. Diện mạo hiện sáng, khỏe an lành, việc làm thuận lợi, được kết quả tốt.
- ❖ Sáu là, chí thành hộ pháp, tâm không cầu lợi, tự nhiên y phục đầy đủ, gia đình hòa thuận, phước lộc đời đời.
- ❖ Bảy là, lời nói, việc làm trời người hoan hỉ, đến đâu cũng được mọi người kính mến, ngợi khen.
- ❖ Tám là, ngu chuyển thành trí, bệnh lành mạnh khỏe, khốn nghèo chuyển thành thịnh đạt. Nhàm chán nữ thân, mệnh chung liền được nam thân.
- ❖ Chín là, vĩnh viễn xa lìa đường ác, sinh vào cõi thiện, tướng mạo đoan nghiêm, tâm trí siêu việt, phúc lộc tròn đầy.

- ❁ Mười là, hay vì tất cả chúng sinh trồng các căn lành. Lấy tâm cầu của chúng sinh làm ruộng phúc điền cho mình. Nhờ công đức ấy đạt được vô lượng phúc quả thù thắng. Sinh ra nơi nào cũng được thấy Phật, nghe pháp, phúc tuệ rộng lớn, chúng đạt lục thông, sớm thành Phật quả.
- ❁ **ÁN QUANG TỔ SƯ DẠY:** “Án tống Kinh, tượng Phật được công đức thù thắng như vậy, nên gặp hội chúc thọ, thành hôn, cầu phúc, thoát nạn, sám hối, cầu tiêu trừ tật bệnh, cầu siêu hương linh, hãy tinh tấn phát tâm Bồ đề án tống, để trồng cội phúc đức cho chính mình và thân bằng quyến thuộc.





韋馱菩薩

NAM MÔ HỘ PHÁP VI ĐÀ TÔN THIÊN BỒ TÁT



MỌI CHI TIẾT XIN LIÊN LẠC VỀ



TỔ IN KINH VĨNH HOÀNG



CHÙA CAO LINH

Bắc Hà - Bắc Sơn - An Dương

Thành Phố Hải Phòng

Điện thoại : 0313 – 589 673 ; 589 850

FAX : 0313 - 589850

Email : giacnghien2002@yahoo.com.tw

Wes: chuacaolin.com.vn

DI LẠC TAM KINH



Tỳ kheo: Thích Giác Nghiên dịch



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

Chịu trách nhiệm xuất bản
NGUYỄN CÔNG OÁNH

Biên tập : Nguyễn Thị Quỳnh
Sửa bản in : Thích Giác Nghiên
Bìa : Thích Long Minh
Trình bày : Thích Long Quang.



Đối tác liên kết
TỔ IN KINH VĨNH HOÀNG
Chùa Cao Linh – xã Bắc Sơn
Huyện An Dương – Thành Phố Hải Phòng

*Bốn gia đình Phật tử Tô Xuân Nông – Hoàng Thị Hồng ; Nguyễn
Nhu Văn – Vũ Thị Ngọc ; Nguyễn Thành Ngọc – Trần Thị Hương –
Đỗ Thị Đình*

Thành tâm cúng dàng kinh phí in kinh.

In 1.000 bản, khổ 16 × 24 cm, tại Công ty TNHH MTV In & văn hóa phẩm.
Số xuất bản: 342-2008 CXB /397 – 140 /TG.
In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2012.

DEDICATION OF MERIT

May the merit and virtue
accrued from this work
adorn Amitabha Buddha's Pure Land,
repay the four great kindnesses above,
and relieve the suffering of
those on the three paths below.
May those who see or hear of these efforts
generate Bodhi-mind,
spend their lives devoted to the Buddha Dharma,
and finally be reborn together in
the Land of Ultimate Bliss.
Homage to Amita Buddha!

NAMO AMITABHA

南無阿彌陀佛

【越文：彌勒三經】

財團法人佛陀教育基金會 印贈

台北市杭州南路一段五十五號十一樓

Printed and donated for free distribution by

The Corporate Body of the Buddha Educational Foundation

11F., 55 Hang Chow South Road Sec 1, Taipei, Taiwan, R.O.C.

Tel: 886-2-23951198 , Fax: 886-2-23913415

Email: overseas@budaedu.org

Website: <http://www.budaedu.org>

Mobile Web: m.budaedu.org

This book is strictly for free distribution, it is not to be sold.

KINH AN TỔNG KHÔNG ĐƯỢC BÁN

Printed in Taiwan

4,000 copies; December 2015

VI232-13716



